

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án Phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Căn cứ Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững;

Căn cứ Quyết định số 509/QĐ-TTg ngày 13 tháng 06 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Quyết định số 374/QĐ-BVHTTDL ngày 28 tháng 02 năm 2026 về việc Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Căn cứ Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Tỉnh ủy Phú Thọ thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026 - 2030 và tiếp tục tăng trưởng nhanh, bền vững đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 05 tháng 6 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Phú Thọ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông báo số 445/TB-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kết luận của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Hội nghị Hành chính tháng 6 năm 2026;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 180/TTr-SVHTT&DL ngày 30 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Đề án Phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phùng Thị Kim Nga

ĐỀ ÁN

Phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 – 2030

*(Kèm theo Quyết định: 2229/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của
UBND tỉnh)*

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Việc hợp nhất địa giới hành chính theo Nghị quyết số 60-NQ/TW của Trung ương đã đưa Phú Thọ bước vào một thời kỳ lịch sử quan trọng. Tỉnh Phú Thọ mới sau sáp nhập hội tụ nhiều lợi thế về tài nguyên tự nhiên và văn hoá đa dạng, phong phú để phát triển du lịch. Song với một không gian rộng lớn hơn, trong mô hình quản lý chính quyền 2 cấp và yêu cầu cao hơn nhiều của kỷ nguyên mới, đòi hỏi phải có một tầm nhìn phát triển mới để định vị và phát triển thương hiệu giá trị du lịch Phú Thọ.

Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 xác định mục tiêu chung đến năm 2030: Phú Thọ là một trong những cực tăng trưởng của vùng Thủ đô; trở thành trung tâm phát triển du lịch và tổ chức lễ hội văn hóa lớn gắn với cội nguồn dân tộc; trung tâm tổ chức các sự kiện quốc gia, quốc tế.

Trong bối cảnh du lịch Phú Thọ đang đứng trước những cơ hội và thách thức rất lớn sau hợp nhất, việc xây dựng Đề án phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030 là vô cùng cấp thiết, nhằm cụ thể hoá Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh, đẩy mạnh và nhanh hơn đà tăng trưởng, đáp ứng lộ trình chiến lược tái cấu trúc lại ngành du lịch, xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch đặc sắc, đặc trưng gắn với tiềm năng thế mạnh của địa phương, có lợi thế cạnh tranh cao trong khu vực và xây dựng thương hiệu du lịch Phú Thọ với “Dịch vụ chất lượng - Sản phẩm khác biệt - Hiệu quả bền vững” đưa du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đóng góp vào sự phát triển bền vững của tỉnh.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Căn cứ chính trị

- Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;
- Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 18/5/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ,

giải pháp chủ yếu đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững;

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 15/9/2024 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế;

- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

- Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 29/12/2025 của Tỉnh ủy Phú Thọ thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026 - 2030 và tiếp tục tăng trưởng nhanh, bền vững đến năm 2045;

- Nghị quyết số 28 -NQ/TU ngày 07/5/2026 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Về phát triển văn hóa, con người tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 05/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026-2030.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017;

- Luật Di sản văn hoá số 45/2024/QH15 ngày 23/11/2024;

- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

- Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15, ngày 10/12/2025;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 144/2025/QH15 ngày 11/12/2025;

- Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;

- Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ;

- Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/07/2024 của Chính phủ;

- Quyết định 1685/QĐ-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành

ngành kinh tế mũi nhọn;

- Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030;

- Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 05/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Phú Thọ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 29/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển giá trị đa dụng của hệ sinh thái rừng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 509/QĐ-TTg ngày 13/06/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Quyết định số 374/QĐ-BVHTTDL ngày 28/2/2026 về việc Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Quyết định số 2714/QĐ-BVHTTDL ngày 03/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Đề án "Chiến lược phát triển sản phẩm du lịch Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

- Quyết định số 3040/QĐ-BVHTTDL ngày 22/10/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công nhận Khu du lịch quốc gia Đền Hùng;

- Quyết định số 170/QĐ-BVHTTDL ngày 25/01/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công nhận Khu du lịch quốc gia Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc;

- Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Phú Thọ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Căn cứ thực tiễn

Trước khi hợp nhất, 3 tỉnh Hòa Bình, Vĩnh Phúc, Phú Thọ đều đã xây dựng Quy hoạch, Đề án, Kế hoạch phát triển du lịch. Tỉnh Hòa Bình đã ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 30/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển Du lịch tỉnh Hòa Bình đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 23/3/2017 phê duyệt Đề án phát triển du lịch tỉnh Hòa Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Tỉnh Phú Thọ ban hành Kế hoạch số 4971/KH-UBND ngày 27/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về Phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021 - 2025. Tỉnh Vĩnh Phúc ban hành Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc phê duyệt Đề án phát triển du lịch tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 07/3/2024 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về phát triển du lịch giai đoạn 2024 - 2025 đến năm

2030. Kết quả thực hiện các Nghị quyết, Đề án, Kế hoạch trên đã đưa du lịch mỗi tỉnh có bước phát triển tích cực, tạo tiền đề, nền tảng thực tế quan trọng cho sự phát triển du lịch của tỉnh Phú Thọ mới sau sáp nhập.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH PHÚ THỌ GIAI ĐOẠN 2020 - 2025

I. KHÁI QUÁT TIỀM NĂNG, ĐIỀU KIỆN PHÁT TRIỂN DU LỊCH

Năm 2025 mở ra giai đoạn phát triển mới khi ba tỉnh Vĩnh Phúc, Phú Thọ và Hòa Bình hợp nhất, hình thành tỉnh Phú Thọ mới với diện tích trên 9,3 nghìn km², dân số hơn 4 triệu người. Với vị trí địa lý chiến lược, nằm liền kề Thủ đô Hà Nội, ở cửa ngõ phía Tây Bắc Thủ đô Hà Nội, là nơi giáp ranh giữa ba khu vực Tây Bắc Bộ, đồng bằng sông Hồng và Bắc Trung Bộ. Với sự phát triển đồng bộ của hệ thống giao thông như đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, đường Hòa Lạc - Hòa Bình và bến cảng nội địa, du khách có thể dễ dàng tiếp cận các điểm du lịch của tỉnh từ Hà Nội và các vùng lân cận. Hệ thống giao thông đường sắt Hà Nội - Lào Cai - Côn Minh là cầu nối quan trọng trong giao lưu kinh tế, văn hóa giữa Trung Quốc với Việt Nam và các nước ASEAN; đây là nền tảng quan trọng để phát triển du lịch liên kết vùng.

Trong không gian phát triển mới Phú Thọ sở hữu 2.778 di tích, gần 1.000 di tích được xếp hạng, với Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Đền Hùng, Khu di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh Tây Thiên - Tam Đảo là 2 khu di tích quốc gia đặc biệt thu hút lượng lớn khách tham quan du lịch và thực hành tín ngưỡng; 06 Bảo vật quốc gia; gần 2.000 di sản phi vật thể với 05 di sản được UNESCO ghi danh (*trong đó 02 di sản văn hóa phi vật thể Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương và Hát Xoan Phú Thọ do tỉnh là chủ thể, 03 di sản phi vật thể thuộc vùng lan tỏa, bản sắc các dân tộc thiểu số...*) khẳng định vị thế đặc biệt của Phú Thọ trên bản đồ di sản thế giới. Đặc biệt Phú Thọ có nền văn hóa Hòa Bình - Phùng Nguyên - Đồng Đậu - Gò Mun - Đông Sơn, các Lễ hội Đền Hùng, Lễ hội đền Mẫu Âu Cơ, Lễ hội Tây Thiên, Lễ hội Khai hạ Mường Bi, Lễ hội Chùa Tiên, Lễ hội đền Lãng Suong, Lễ hội Trò Trám cùng hàng trăm lễ hội truyền thống phong phú khác đã trở thành điểm hẹn tâm linh, văn hóa đặc sắc thu hút hàng triệu lượt du khách tham quan, chiêm bái và trải nghiệm,...

Tỉnh Phú Thọ sau sáp nhập có 02 Khu du lịch quốc gia gồm: Khu Du lịch Quốc gia Đền Hùng và Khu du lịch Quốc gia Tam Đảo; 03 Khu du lịch thuộc danh mục tiềm năng phát triển thành Khu Du lịch quốc gia gồm: Khu du lịch hồ Hòa Bình, Khu du lịch hồ Đại Lải và Khu du lịch Vườn Quốc gia Xuân Sơn.

Phú Thọ sở hữu hệ sinh thái tự nhiên phong phú, đa dạng bậc nhất miền Bắc, với vùng núi cao khí hậu mát mẻ quanh năm cùng tiềm năng nổi bật về cảnh quan thiên nhiên, đa dạng sinh học và bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc Mường, Dao như Khu du lịch quốc gia Tam Đảo, Vườn quốc gia Xuân Sơn; các khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn - Ngổ Luông (*xã Ngọc Sơn*), Hang Kia - Pà Cò (*xã Pà Cò*), Thượng Tiến (*xã Kim Bôi*), Phu Canh (*xã Quy Đức*), Rừng phòng hộ Sông Đà (*xã Thung Nai, Cao Sơn, Đà Bắc*) là nơi sinh sống của nhiều loài đặc hữu, quý hiếm, có giá trị khoa học và bảo tồn như voọc mông trắng, voọc đen má trắng, gấu ngựa, hồng hoàng, ngiến, lim xanh, pơ mu, đóng vai trò quan trọng trong giáo dục môi trường, nghiên cứu khoa học, bảo tồn văn hóa - tín ngưỡng gắn với cộng đồng dân tộc Mường, Mông, Dao, Tày... và có tiềm năng phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; Mai Châu thích hợp cho du lịch nghỉ dưỡng, cộng đồng, trekking, thể thao mạo hiểm, khám phá hang động...; nguồn khoáng nóng quý hiếm tại Thanh Thủy, Kim Bôi là tiềm năng lớn cho du lịch chăm sóc sức khỏe và nghỉ dưỡng cao cấp; hệ thống hồ, sông, suối, hang động tự nhiên như hồ Hòa Bình, hồ Đại Lải, Đàm Vân Hội, Ao Giời - Suối Tiên... thuận lợi phát triển du lịch sinh thái, khám phá, thể thao nước. Bên cạnh đó, hạ tầng dịch vụ du lịch đang phát triển nhanh với sự xuất hiện của nhiều khu nghỉ dưỡng, đô thị sinh thái, sân golf và resort cao cấp ... Các khu du lịch trọng điểm như Đền Hùng, Tam Đảo - Tây Thiên, hồ Hòa Bình, Mai Châu, Vườn Quốc Gia Xuân Sơn, Thanh Thủy, Kim Bôi... đang được nâng cấp hạ tầng, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất thu hút được nhiều du khách trong nước và quốc tế đến tham quan, nghỉ dưỡng, trải nghiệm...

Với hệ thống tài nguyên du lịch văn hoá và tự nhiên phong phú, đa dạng, Phú Thọ trở thành điểm đến hấp dẫn vừa mang nét cổ kính linh thiêng, vừa sôi động với nhiều loại hình du lịch đặc sắc và tiềm năng phát triển du lịch mạnh mẽ tại khu vực trung du và miền núi phía Bắc.

II. MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC GIAI ĐOẠN 2020 - 2025

1. Thực hiện các chỉ tiêu

- Về khách du lịch: Giai đoạn 2020 - 2025, Tỉnh Phú Thọ đã đón 59,278 triệu lượt khách du lịch. Tốc độ tăng trưởng bình quân về doanh thu từ hoạt động du lịch đạt 11,5%/năm. Tốc độ tăng trưởng bình quân về khách lưu trú đạt 10,5%/năm. Năm 2020 - 2021, lượng khách du lịch giảm mạnh do tác động của đại dịch COVID-19, từ 5,2 triệu lượt năm 2020 xuống 4,213 triệu lượt năm 2021. Khách lưu trú giảm từ 2,861 triệu lượt (*khách quốc tế 166 nghìn*) còn 1,246 triệu lượt (*khách quốc tế 40 nghìn*). Từ năm 2022, du lịch phục hồi nhanh, khách du lịch đạt 10,57 triệu lượt năm 2022 và tăng lên 13,05 triệu lượt năm 2024, trong đó khách quốc tế lưu trú khoảng 135 nghìn. Năm 2025, tỉnh Phú Thọ đón 14,645 triệu lượt khách, tổng thu từ khách du lịch đạt 14.948 tỷ đồng.

- Về cơ sở vật chất: Trong những năm qua, việc huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch tại một số khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh đã được chú trọng, hình thành rõ nét các khu, điểm du lịch đáp ứng nhu cầu của du khách trong nước và quốc tế. Hiện nay, toàn tỉnh có 02 khu du lịch Quốc gia (*Khu du lịch Quốc gia Đền Hùng, Khu Du lịch Quốc gia Tam Đảo*); 01 khu du lịch cấp tỉnh (*Mai Châu*); 15 điểm du lịch cấp tỉnh đã được công nhận; đang hoàn thiện các điều kiện hướng tới đề nghị công nhận Khu du lịch Hồ Hòa Bình là Khu du lịch quốc gia. Toàn tỉnh hiện có 1.520 cơ sở lưu trú với hơn 20.000 buồng phòng, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của du khách, trong đó có 182 khách sạn (*Có 15 khách sạn xây dựng theo tiêu chí 4-5 sao, trong đó 10 khách sạn đã được cấp Quyết định công nhận đạt từ 4 - 5 sao*). Có 94 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành (*15 doanh nghiệp dịch vụ lữ hành quốc tế, 79 doanh nghiệp dịch vụ lữ hành nội địa*).

- Về nguồn nhân lực du lịch: Giai đoạn 2020 - 2025, lao động trong ngành du lịch tăng dần đều về cả số lượng và chất lượng, nhất là ở khối trực tiếp tại các cơ sở lưu trú, khu - điểm du lịch, lữ hành và dịch vụ ăn uống. Năm 2020, tổng lao động ngành du lịch trên địa bàn ước khoảng 17.000 người; đến năm 2022 tăng lên khoảng 19.500 người; năm 2024 đạt khoảng 21.500 người; năm 2025 ước đạt 22.500 người. Trong đó, lao động trực tiếp chiếm 35 - 40%, lao động gián tiếp 60 - 65%; tỷ lệ lao động đã qua đào tạo, bồi dưỡng đạt khoảng 65%, tập trung ở các vị trí nghiệp vụ lưu trú, nhà hàng, hướng dẫn viên, quản lý khách sạn và lữ hành. Tốc độ tăng trưởng bình quân lao động giai đoạn 2020 - 2025 đạt 5,7%/năm.

2. Về công tác quy hoạch, nguồn lực, đầu tư phát triển du lịch

Trên cơ sở các Quy hoạch tỉnh Phú Thọ, tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh Hòa Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt, các tỉnh trước sáp nhập đã định hình và phát triển các không gian du lịch trọng điểm với tính chất động lực.

- Vùng Phú Thọ (cũ):

Xác định các không gian phát triển du lịch trọng điểm của tỉnh, chú trọng quan tâm, đầu tư xây dựng, hình thành các khu, điểm du lịch. Quy hoạch 05 trung tâm du lịch trọng điểm của tỉnh Phú Thọ gồm: Thành phố Việt Trì - Trung tâm du lịch văn hóa cội nguồn dân tộc Việt Nam; Du lịch Thanh Thủy; Du lịch Vườn quốc gia Xuân Sơn; Du lịch Hạ Hòa; Du lịch Tam Nông. Thực hiện xây dựng và từng bước hoàn thành các Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Đền Hùng; Quy hoạch chung xây dựng khu du lịch Vườn quốc gia Xuân Sơn; Quy hoạch khu nghỉ dưỡng khoáng nóng Thanh Thủy và một số quy hoạch phân khu, chi tiết...

Đầu tư đường giao thông kết nối đồi chè Long Cốc với Vườn quốc gia Xuân Sơn; Đường Tân Phú - Xuân Đài kết nối Vườn quốc gia Xuân Sơn; Đường kết nối giữa đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai với các khu, điểm du lịch đền Hùng, đầm Ao Châu, đền mẫu Âu Cơ, khánh thành các cầu Văn Lang, Vĩnh Phú, tuyến đường cao tốc Phú Thọ đi Tuyên Quang; Dự án đường giao thông liên vùng kết nối ĐT 321B - QL 70B đi khu du lịch ao Giời - suối Tiên, đền mẫu Âu Cơ với nút giao thông IC11 với tổng chiều dài 17,73 km với tổng mức đầu tư 375 tỷ đồng. Nâng cấp đường giao thông kết nối các điểm du lịch lịch sử - văn hóa (Đình đền Hiền Quan, Đền thờ Lý Nam Đế, Cột cờ Hưng Hóa, Đền thờ Nguyễn Quang Bích...). Cải tạo cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật tại điểm du lịch Đền Mẫu Âu Cơ... tạo điều kiện thuận lợi cho di chuyển của du khách đến các khu, điểm du lịch.

Tập trung thu hút đầu tư các dự án khai thác nguồn khoáng nóng phục vụ du lịch nghỉ dưỡng, spa, resort và khách sạn 4-5 sao; nhiều dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, sân golf (*Ao Châu, Hàm Kỳ, Vô Tranh, Ám Hạ*); thu hút đầu tư dự án khu đô thị sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng và sân golf Tam Nông (*diện tích 497 ha, tổng kinh phí dự án 33.494 tỷ đồng*). Đầu tư điểm dừng nghỉ, quầy thông tin và không gian trưng bày sản phẩm OCOP phục vụ khách du lịch.

- Vùng Hòa Bình (cũ):

Xác định phát triển không gian du lịch giải trí, nghỉ dưỡng sinh thái, không gian du lịch văn hóa, tín ngưỡng, không gian du lịch cộng đồng, du lịch khám phá tự nhiên tại các cụm du lịch: Cụm du lịch Lương Sơn - thành phố Hòa Bình - Đà Bắc - Cao Phong; cụm du lịch Mai Châu - Tân Lạc - Lạc Sơn; cụm du lịch Kim Bôi - Lạc Thủy - Yên Thủy. Hình thành khu phức hợp vui chơi giải trí, thể thao, văn hóa, nhà ở tại phía Bắc thành phố Hòa Bình. Bổ sung xây dựng 11 cụm sân golf tại các huyện, thành phố... Khu du lịch quốc gia hồ Hòa Bình được phân thành 06 phân khu: (i) Khu vực cửa ngõ gắn với hệ thống cảng Bích Hạ, Ba Cấp là khu vực phát triển đô thị, trung tâm dịch vụ hỗn hợp gắn với phát triển du lịch; (ii) Khu phát triển du lịch tập trung Hiền Lương - Bình Thanh, Vầy Nưa là khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái, vui chơi giải trí, thể dục thể thao gắn với mặt nước hồ, khu dân cư mới huyện Đà Bắc; (iii) Khu phát triển du lịch sinh thái, tự nhiên hoang dã phía Bắc hệ sinh thái hồ Hòa Bình là khu vực bảo tồn hệ sinh thái rừng, phát triển du lịch sinh thái, trải nghiệm, nghiên cứu khoa học; (iv) Phân khu du lịch vịnh Ngòi Hoa - Thung Nai - Suối Hoa là khu trung tâm dịch vụ du lịch của khu du lịch hồ Hòa Bình, trung tâm văn hóa - lễ hội, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc Mường, Thái, Tày, Dao, Mông...; (v) Phân khu dịch vụ du lịch tại xã Phúc Sơn là trung tâm dịch vụ hậu cần cảng Bãi Sang, khu nghỉ dưỡng sinh thái núi mang văn hóa dân tộc Mường, đồng thời là khu vực kết nối với khu du lịch Mai Châu; (vi) Phân khu du lịch thiên nhiên hoang dã sinh

thái tự nhiên gắn với khu bảo tồn thiên nhiên Phu Canh phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch văn hóa có yếu tố tín ngưỡng, tâm linh gắn với bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc Mường.

Đã tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, các bến, bãi đỗ xe, các điểm dừng nghỉ cho khách du lịch trên các tuyến quốc lộ 6, đường Hồ Chí Minh, đường Hòa Lạc - thành phố Hòa Bình; xây dựng các bến cảng thủy nội địa vùng Hồ Hòa Bình và các tuyến đường thủy trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho việc kết nối giữa các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh với các khu điểm du lịch của một số tỉnh thành trên cả nước. Mở rộng và nâng cấp Đường tỉnh 435 đi qua các xã Bình Thanh và Thung Nai, huyện Cao Phong và xã Ngòi Hoa, huyện Tân Lạc dài 24,8km, đạt tiêu chuẩn đường cấp III-Miền núi với tổng mức đầu tư 756 tỷ đồng; nâng cấp tuyến đường lên Cảng ba cấp với tổng mức đầu tư 80 tỷ đồng; xây dựng đường giao thông trục chính của đảo Sung, xã Tiên Phong, huyện Đà Bắc chiều dài 2,25km với tổng mức đầu tư 18 tỷ đồng; đầu tư, cải tạo tuyến đường lên Điểm du lịch cộng đồng xóm Ngòi xã Suối Hoa, huyện Tân Lạc với tổng mức đầu tư trên 3 tỷ đồng; nâng cấp hạ tầng du lịch khu di tích chùa Tiên, xã Phú Nghĩa có tổng mức đầu tư hơn 234 tỷ đồng... Thu hút 49 dự án đầu tư lĩnh vực du lịch với tổng số vốn đầu tư đăng ký ước tính khoảng trên 21.460 nghìn tỷ đồng

- Vùng Vĩnh Phúc (cũ):

Quy hoạch phát triển khu du lịch tập trung tại các khu vực trọng điểm về du lịch kết hợp xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng hiện đại, đồng bộ; hình thành các khu du lịch nghỉ dưỡng, chất lượng dịch vụ đạt chuẩn quốc tế. Đầu tư, nâng cấp khu du lịch quốc gia Tam Đảo và từng bước hoàn thiện tiêu chí khu du lịch quốc gia đối với khu du lịch Đại Lải - Ngọc Thanh và phụ cận; khu du lịch Tây Thiên - Tam Đảo II và phụ cận. Đầu tư phát triển các khu du lịch: Hồ Làng Hà, Bắc Ngọc Thanh và hồ Đồng Câu, hồ Xạ Hương, hồ Thanh Lanh, hồ Vân Trục, hồ Bò Lạc, thác Bản Long...

Xác định Tam Đảo là trung tâm nghỉ dưỡng núi cao, Đại Lải là trung tâm du lịch sinh thái - vui chơi giải trí, Tây Thiên là trung tâm du lịch văn hóa, tín ngưỡng và sinh thái. Việc phát triển các không gian này đã góp phần hình thành thương hiệu du lịch rõ nét và tạo sức hút đầu tư, mang lại những kết quả thiết thực.

Đầu tư hạ tầng du lịch tại Khu du lịch Tam Đảo và một số khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh. Thu hút đầu tư cơ sở vật chất và các dự án phát triển du lịch như: Dự án Flamingo Đại Lải đạt tiêu chuẩn 5 sao, tổng vốn đầu tư đăng ký 4.630,46 tỷ đồng; Dự án FLC Luxury Resort Vĩnh Phúc giai đoạn 1 đã đi vào hoạt động, tổng mức đầu tư đã thực hiện khoảng 600 tỷ đồng; Dự án cáp treo

Tây Thiên vốn đầu tư là 245 tỷ đồng đã đi vào hoạt động và một chuỗi dự án của Công ty Cổ phần Đầu tư Lạc Hồng vào Khu du lịch Tam Đảo I...

Kinh phí nhà nước đầu tư cho sự nghiệp du lịch cho hoạt động du lịch của tỉnh ước đạt khoảng trên 129 tỷ đồng.

3. Về xây dựng phát triển sản phẩm du lịch

Đã tập trung khai thác lợi thế tài nguyên văn hóa, tự nhiên phong phú và đa dạng để phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa tín ngưỡng, sinh thái, nghỉ dưỡng, cộng đồng, thể thao vui chơi giải trí, MICE ... thu hút khách du lịch.

Đã hình thành, củng cố, nâng cao chất lượng và từng bước đa dạng hoá các sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với lợi thế của một số địa bàn, khu vực, trong đó nổi bật là các sản phẩm:

- *Du lịch văn hóa*: Phát huy giá trị 02 di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương và Hát Xoan Phú Thọ; Khu di tích lịch sử đền Hùng, Khu di tích danh thắng Tây Thiên, đền Mẫu Âu Cơ, Quần thể khu di tích Chùa Tiên, Quần thể di tích hang động núi Đầu Rồng, đền Thác Bờ... thu hút được nhiều khách hành hương, tín ngưỡng, tham quan.

- *Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng*: Nổi bật là các điểm đến tại các khu du lịch Tam Đảo, hồ Đại Lải, hồ Hòa Bình, Kim Bôi, Thanh Thủy... Các khu nghỉ dưỡng và dịch vụ du lịch chất lượng như: Flamingo Đại Lải, cáp treo Tây Thiên, khu du lịch sinh thái Ngòi Hoa, Mơ Village, Xoan Retreat, Mai Đà Lodge, Serena Kim Bôi, Avana Retreat, Mai Châu Ecolodge, Mai Châu Hideaway, Wyndham Thanh Thủy, Đảo Ngọc Xanh, Vườn Vua...

- *Du lịch thể thao*: Các sân golf Tam Đảo, Đại Lải, Thanh Lanh, Đầm Vạc, Văn Lang, Phượng Hoàng, Hilltop Valley Kỳ Sơn... thu hút được nhiều du khách có mức chi tiêu cao đến vui chơi giải trí. Bên cạnh đó một số loại hình du lịch thể thao như dù lượn, đạp xe địa hình, chèo thuyền kayak... đang phát triển thu hút khách yêu thích du lịch thể thao mạo hiểm.

- *Du lịch cộng đồng, làng nghề*: Là một trong những dòng sản phẩm đặc trưng và có vai trò quan trọng trong cơ cấu phát triển du lịch của tỉnh Phú Thọ. Hoạt động du lịch cộng đồng được hình thành và phát triển tại nhiều khu vực có điều kiện tự nhiên và văn hóa thuận lợi như Khu du lịch Mai Châu và hồ Hòa Bình, Xuân Sơn, Long Cốc, Thanh Sơn, Hùng Lô và Bạch Hạc,... Một số điểm du lịch cộng đồng của dân tộc Thái, Mường, Mông, Dao... như: Bản Lác, bản Văn, bản Poom Cọng, bản Hang Kia, xóm Ké, xóm Ngòi, xóm Sung, bản Dù, bản Cỏi, ... cùng với một số làng nghề tiêu biểu như nghề dệt thổ cẩm của người Thái Mai Châu, người Mông Pà Cò, làng nghề làm bánh chưng, mì gạo Hùng Lô, nghề nón lá Gia Thanh, nghề trồng Thanh Xá, nghề mộc Thanh Lãng, nghề gốm Hương Canh, nghề rèn Lý Nhân, chế biến chè ở Thanh Sơn, Tân

Sơn... thu hút được nhiều du khách đến tham quan, tìm hiểu và trải nghiệm trong môi trường văn hoá, sinh hoạt thường nhật của người dân địa phương.

Các loại hình du lịch MICE, du lịch học đường, du lịch nông nghiệp nông thôn... đang từng bước hình thành và phát triển làm phong phú thêm sản phẩm du lịch của tỉnh.

4. Công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch

Trên địa bàn tỉnh có các cơ sở giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực du lịch Trường Đại học Hùng Vương và một số Trường Cao đẳng nghề. Giai đoạn 2021 - 2025, Trường Đại học Hùng Vương đã đào tạo nguồn nhân lực du lịch với hơn 500 sinh viên các ngành đại học Du lịch, đại học Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; trong đó, khoảng 60 - 70% sinh viên tốt nghiệp khối du lịch phục vụ trong khối lữ hành tại Phú Thọ và các tỉnh lân cận. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch được quan tâm chú trọng. Tăng cường sự liên kết đào tạo nghiệp vụ du lịch giữa cơ quan quản lý nhà nước, nhà trường và doanh nghiệp; thực hiện liên kết đào tạo tại chỗ, đào tạo lại giữa nhà trường và doanh nghiệp. Mở nhiều lớp bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch, quản lý, buồng, bàn, bar, pha chế đồ uống, lễ tân; kỹ năng hoạt động du lịch cộng đồng, ứng dụng quảng bá điểm đến, sản phẩm dịch vụ du lịch trên điện thoại thông minh cho cán bộ quản lý, nhân viên tại các khu, điểm, cơ sở lưu trú, điểm du lịch cộng đồng... Hằng năm tổ chức từ 10 - 15 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch với trên 500 học viên tham gia để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

5. Công tác tuyên truyền quảng bá, chuyển đổi số và liên kết phát triển du lịch

Công tác tuyên truyền quảng bá, chuyển đổi số và liên kết phát triển du lịch được chú trọng, triển khai tích cực. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tuyên truyền và quảng bá du lịch. Xây dựng Cổng thông tin du lịch thông minh, Trang thông tin điện tử Du lịch Phú Thọ, fanpage và zalo Du lịch Phú Thọ, Cổng du lịch thông minh của tỉnh Hòa Bình, Trang thông tin du lịch của Vĩnh Phúc với đa ngôn ngữ; xây dựng bộ nhận diện quảng bá du lịch tại một số điểm du lịch tiêu biểu (*Hùng Lô, Long Cốc, Bạch Hạc, Xuân Sơn*)... Hệ thống thông tin đã kết nối giữa khách du lịch và doanh nghiệp giúp khách du lịch và doanh nghiệp du lịch dễ dàng và tương tác thuận tiện. Triển khai số hóa trên 100 điểm du lịch, di tích, lễ hội, làng nghề, cơ sở lưu trú, nhà hàng bằng công nghệ 3D, thực tế ảo (VR/AR). Thông qua đó khách hàng có thể dễ dàng tìm kiếm dịch vụ, lựa chọn dịch vụ theo nhu cầu và sở thích cá nhân, giúp việc tổ chức chuyến đi thuận tiện và linh hoạt hơn; đồng thời tiết kiệm thời gian và chi phí bằng cách so sánh giá cả và lựa chọn dịch vụ hợp lý.

Tăng cường tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch có quy mô

quốc gia, quốc tế để quảng bá du lịch: Lễ hội Đền Hùng và Tuần Văn hóa Du lịch Đất Tổ; Lễ hội Đền Mẫu Âu Cơ, Lễ hội Tây Thiên, Lễ hội Khai hạ... Tổ chức đăng cai một số trận đấu môn Bóng đá nam SEA Games 31; Vòng loại giải Bóng đá nữ U20 Châu Á 2024; Vòng loại giải bóng đá U17 và U23 Châu Á; Vòng loại giải Bóng đá U17 Vô địch châu Á; Giải Bóng đá Vô địch Đông Nam Á 2024; Giải Bóng chuyên Cúp Hùng Vương; Giải siêu Marathon Việt Nam; Giải Bóng chuyên nữ quốc tế VTV ... Hàng năm tổ chức thành công các chương trình kích cầu du lịch để thu hút khách.

Tổ chức nhiều đoàn Famtrip và Presstrip, mời các doanh nghiệp lữ hành quốc tế, nội địa và các cơ quan truyền thông trong và ngoài tỉnh đến khảo sát xây dựng chương trình du lịch, dự các Chương trình kích cầu để quảng bá, giới thiệu các sản phẩm du lịch, điểm du lịch mới; hướng tới các địa phương có du lịch phát triển, có nhiều tiềm năng để khảo sát, kết nối chương trình du lịch đưa khách đến tỉnh. Tham gia các sự kiện xúc tiến du lịch trong và ngoài nước: Hội chợ Du lịch quốc tế - VITM Hà Nội, Ngày hội Du lịch thành phố Hồ Chí Minh... Tham gia xúc tiến du lịch tại Hàn Quốc.

Ký Chương trình hợp tác toàn diện với Tổng công ty Hàng không Việt Nam Airlines để quảng bá, tham gia, tổ chức các sự kiện du lịch... Tham gia Chương trình hợp tác phát triển du lịch 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng với thành phố Hồ Chí Minh tạo thành tuyến du lịch “Vòng cung Tây Bắc”; Liên kết 14 tỉnh miền núi phía Bắc theo định hướng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để phát triển sản phẩm du lịch sinh thái, văn hóa và nông nghiệp gắn với cộng đồng... Tham gia Chương trình hợp tác phát triển du lịch giữa Hà Nội và 8 tỉnh vùng Đông Bắc, tập trung xây dựng các tuyến du lịch kết nối Hà Nội - Vĩnh Phúc - Thái Nguyên - Tuyên Quang... Liên kết du lịch nội tỉnh và tham gia các chương trình hợp tác trong khuôn khổ ASEAN và Tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng (GMS). Hợp tác với một số địa phương của Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc qua các chương trình giao lưu văn hóa - du lịch...

6. Công tác quản lý nhà nước, đảm bảo môi trường phát triển du lịch

Công tác quản lý nhà nước và đảm bảo môi trường phát triển du lịch giai đoạn 2020 - 2025 đã phát huy hiệu quả, góp phần thúc đẩy du lịch phát triển. Tỉnh và các địa phương đã thành lập Ban Chỉ đạo phát triển du lịch để chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến quản lý nhà nước về du lịch từ công tác quy hoạch, thu hút đầu tư, chấp hành các quy định trong hoạt động kinh doanh, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ và đảm bảo an toàn thực phẩm, đảm bảo an toàn cho khách du lịch. Công tác giữ gìn bảo vệ môi trường du lịch được chú trọng. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về bảo vệ môi trường tới các đơn vị hoạt động du lịch; tăng cường hướng dẫn các điểm đến thực hiện giải pháp văn minh du lịch, xây dựng môi trường xanh, sạch trong khu, điểm du lịch; tuyên

truyền cho người dân và du khách thực hiện ứng xử văn minh du lịch; đa dạng sản phẩm mang tính trải nghiệm, hướng du khách vào các hoạt động bảo vệ cảnh quan môi trường.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trong giai đoạn 2020 - 2025, du lịch Phú Thọ còn một số tồn tại, hạn chế và khó khăn:

- Hạ tầng kỹ thuật du lịch, hạ tầng kết nối giao thông giữa các đô thị, các khu, điểm du lịch còn hạn chế; nhiều điểm du lịch cộng đồng có tiềm năng phát triển tại các xã vùng cao nhưng giao thông tiếp cận còn rất khó khăn (*đường giao thông xuống cấp hoặc nhỏ hẹp, thiếu đầu tư đồng bộ; thiếu biển chỉ dẫn, điểm dừng chân, bãi đỗ xe, nhà vệ sinh công cộng; hạ tầng viễn thông, điện, nước hạn chế...*).

- Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch và sản phẩm dịch vụ du lịch chưa đa dạng và thiếu sản phẩm dịch vụ du lịch đặc trưng, hấp dẫn, có lợi thế cạnh tranh; chất lượng sản phẩm, tính chuyên nghiệp chưa cao; cơ sở lưu trú 4 - 5 sao, các trung tâm thương mại, mua sắm, chợ đêm ... còn thiếu chưa đáp ứng được nhu cầu.

- Chưa thu hút được nhiều dự án đầu tư có quy mô lớn, nghỉ dưỡng cao cấp, vui chơi giải trí chất lượng cao hấp dẫn du khách; phần lớn lượng khách đến các điểm đến du lịch hiện nay là hoạt động tham quan, check-in tỷ lệ đi trong ngày khá cao, khách lưu trú thấp, thời gian lưu trú ngắn; các hoạt động du lịch đêm, du lịch trải nghiệm chưa hình thành rõ nét, thiếu dịch vụ hỗ trợ, hoạt động trải nghiệm phục vụ du khách nên dòng khách lưu trú dài ngày hạn chế, mức chi tiêu bình quân của khách du lịch chưa cao, hiệu quả kinh doanh du lịch chưa tương xứng với tiềm năng lợi thế phát triển.

- Chất lượng nguồn nhân lực du lịch còn hạn chế, thiếu nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao (*trình độ ngoại ngữ, đội ngũ hướng dẫn viên, thuyết minh viên tại điểm du lịch còn hạn chế*); Công tác quảng bá xúc tiến du lịch có đổi mới nhưng hiệu quả chưa cao; chưa tận dụng tối đa ứng dụng công nghệ số trong truyền thông để quản lý và quảng bá du lịch.

2. Nguyên nhân

- Nguồn lực đầu tư cho phát triển du lịch nói chung và kết cấu hạ tầng du lịch nói riêng còn hạn chế. Tỉnh có diện tích lớn với nhiều địa điểm tại các xã vùng cao, vùng xa không thuận lợi cho việc đi lại của du khách cũng như thu hút các dự án đầu tư du lịch.

- Chưa có cơ chế chính sách đặc thù, hấp dẫn cho đầu tư du lịch, thủ tục đầu tư và triển khai thực hiện một số dự án đầu tư còn chậm tiến độ... Chưa thu

hút được nhiều tập đoàn lớn, các thương hiệu du lịch mạnh đầu tư vào các dự án du lịch.

- Đa số doanh nghiệp kinh doanh du lịch của tỉnh có quy mô vừa và nhỏ, thiếu năng lực đầu tư sản phẩm mới, chưa quan tâm nâng cao chất lượng sản phẩm, chuyển đổi số; nguồn nhân lực du lịch còn thiếu, chưa chuyên nghiệp.

- Cán bộ thực hiện công tác quản lý về du lịch tại địa phương có trình độ chuyên ngành du lịch còn thiếu. Các đơn vị kinh doanh du lịch chưa chú trọng, quan tâm đến công tác đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; việc cập nhật kiến thức về công nghệ thông tin còn hạn chế.

- Chưa có chiến lược truyền thông số quảng bá hình ảnh du lịch Phú Thọ, ứng dụng dữ liệu số, bản đồ số trong quảng bá du lịch.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Điểm mạnh

Du lịch Phú Thọ có lợi thế rõ nét về vị trí cửa ngõ kết nối vùng Tây Bắc với Hà Nội và đồng bằng sông Hồng, thuận lợi phát triển du lịch cuối tuần và liên kết vùng. Tài nguyên tự nhiên đa dạng gồm hồ, núi, rừng, khí hậu trung du đặc trưng, phù hợp phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và chăm sóc sức khỏe. Tỉnh có hệ thống di sản văn hóa - tín ngưỡng phong phú, nổi bật là Khu di tích lịch sử Đền Hùng và không gian văn hóa các dân tộc, tạo nền tảng phát triển du lịch văn hóa và cộng đồng. Hạ tầng giao thông liên vùng ngày càng cải thiện; cùng với sự tham gia của các nhà đầu tư lớn, bước đầu hình thành một số khu nghỉ dưỡng, resort, sân golf, nâng cao năng lực cung ứng dịch vụ du lịch.

2. Điểm yếu

Hạ tầng du lịch và hạ tầng kết nối tại nhiều khu vực còn thiếu đồng bộ; giao thông tiếp cận, bãi đỗ xe, dịch vụ hỗ trợ chưa đáp ứng yêu cầu phát triển quy mô lớn. Sản phẩm du lịch còn phân tán, thiếu đặc trưng và chưa có sản phẩm mang tính biểu tượng. Hoạt động vui chơi giải trí, kinh tế ban đêm và dịch vụ cao cấp còn hạn chế, dẫn đến thời gian lưu trú và chi tiêu của khách thấp. Doanh nghiệp du lịch phần lớn quy mô nhỏ, năng lực cạnh tranh hạn chế. Nguồn nhân lực chất lượng cao còn thiếu; công tác chuyển đổi số, quảng bá và xây dựng thương hiệu chưa chuyên nghiệp, liên kết sản phẩm giữa các khu vực còn rời rạc.

3. Cơ hội

Việc mở rộng không gian phát triển sau hợp nhất tạo điều kiện hình thành cực tăng trưởng du lịch vùng Trung du và miền núi phía Bắc. Xu hướng du lịch chuyển mạnh sang sinh thái, nghỉ dưỡng, wellness và trải nghiệm văn hóa, phù hợp với lợi thế của tỉnh. Nhu cầu du lịch ngắn ngày từ Hà Nội và vùng phụ cận tăng nhanh, mở ra dư địa lớn cho du lịch cuối tuần. Hạ tầng giao thông liên

vùng tiếp tục được đầu tư mạnh, tăng khả năng kết nối. Các chính sách quốc gia về du lịch xanh, chuyển đổi số và bảo tồn văn hóa tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư và phát triển bền vững.

4. Thách thức

Cạnh tranh du lịch trong khu vực ngày càng gay gắt từ các trung tâm lớn như Quảng Ninh, Ninh Bình, Lào Cai, Hà Giang, Mộc Châu. Nguy cơ phát triển nóng, bê tông hóa ven hồ, ven núi và bất động sản du lịch thiếu kiểm soát có thể ảnh hưởng cảnh quan và bản sắc văn hóa truyền thống. Biến đổi khí hậu, thiên tai và suy giảm tài nguyên đặt ra rủi ro lớn cho du lịch sinh thái. Áp lực bảo tồn di sản và văn hóa trong bối cảnh thương mại hóa lễ hội gia tăng. Sau hợp nhất tỉnh, thách thức lớn là thống nhất quản lý, định vị thương hiệu và tổ chức không gian du lịch, nếu thiếu liên kết sẽ dẫn đến phát triển phân tán.

V. BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN DU LỊCH ĐẾN NĂM 2030 VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Bối cảnh phát triển du lịch đến năm 2030

Trong bối cảnh hiện nay, du lịch đang chuyển mạnh từ tăng trưởng theo số lượng sang phát triển xanh, bền vững, gắn với nâng cao chất lượng trải nghiệm. Sau đại dịch COVID-19, nhu cầu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, du lịch cộng đồng và trải nghiệm văn hóa bản địa tăng nhanh; đồng thời chuyển đổi số, du lịch thông minh và yêu cầu giảm phát thải trở thành xu hướng tất yếu.

Ở tầm quốc gia, các chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030 xác định du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, phát triển theo hướng xanh, bền vững, gắn với bảo tồn tài nguyên, văn hóa và môi trường. Không gian phát triển được tổ chức theo hướng tăng cường liên kết vùng, hình thành các hành lang và cực tăng trưởng mới, trong đó vùng Trung du và miền núi phía Bắc được định hướng phát triển mạnh du lịch sinh thái, văn hóa và nghỉ dưỡng.

Tỉnh Phú Thọ mới có lợi thế hội tụ tài nguyên văn hóa cội nguồn, cảnh quan trung du - miền núi và hệ sinh thái hồ, rừng, núi, cùng mạng lưới đô thị dịch vụ và nghỉ dưỡng. Việc mở rộng không gian phát triển sau hợp nhất tạo điều kiện liên kết các trung tâm du lịch lớn như Đền Hùng, Xuân Sơn, Tam Đảo, Đại Lải, hồ Hòa Bình, Kim Bôi, Mai Châu..., qua đó hình thành hệ sản phẩm đa dạng gồm du lịch văn hóa, sinh thái, nghỉ dưỡng, cộng đồng, thể thao - khám phá và chăm sóc sức khỏe, phục vụ thị trường Hà Nội và vùng đồng bằng Bắc Bộ.

Bên cạnh đó, hạ tầng giao thông liên vùng đang được cải thiện mạnh, cùng xu hướng gia tăng nhu cầu du lịch ngắn ngày, nghỉ dưỡng cuối tuần và chăm sóc sức khỏe, mở ra cơ hội lớn phát triển các trung tâm nghỉ dưỡng và du

lịch sinh thái chất lượng cao. Tuy nhiên, tỉnh cũng đối mặt với thách thức về hạ tầng du lịch chưa đồng bộ, liên kết không gian và sản phẩm còn hạn chế, chất lượng dịch vụ chưa cao, cùng áp lực bảo vệ tài nguyên, cảnh quan và bản sắc văn hóa trong bối cảnh phát triển nhanh và biến đổi khí hậu.

Trong bối cảnh đó, phát triển du lịch Phú Thọ cần theo hướng tích hợp và liên kết vùng, lấy phát triển xanh, bảo tồn tài nguyên và văn hóa làm nền tảng; ưu tiên du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và trải nghiệm chất lượng cao. Đồng thời hình thành các hành lang, cụm động lực du lịch gắn với hồ, rừng, đô thị và trung tâm văn hóa, tăng cường kết nối vùng và đẩy mạnh chuyển đổi số, từng bước đưa Phú Thọ trở thành trung tâm du lịch sinh thái - văn hóa - nghỉ dưỡng quan trọng của vùng Trung du và miền núi phía Bắc.

2. Bài học kinh nghiệm từ các địa phương trong và ngoài nước

a) Lào Cai - Xây dựng thương hiệu du lịch từ bản sắc riêng

Lào Cai phát triển du lịch thành công dựa trên lợi thế cảnh quan núi cao và bản sắc văn hóa dân tộc, tiêu biểu là Sa Pa. Địa phương đã xây dựng thương hiệu điểm đến gắn với khí hậu vùng núi, ruộng bậc thang và văn hóa các dân tộc, đồng thời phát triển du lịch cộng đồng, nghỉ dưỡng, trekking và trải nghiệm bản địa, qua đó tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân.

Từ kinh nghiệm này, bài học cho Phú Thọ là cần xây dựng thương hiệu du lịch dựa trên bản sắc riêng như văn hóa cội nguồn Đất Tổ, văn hóa Mường - Thái và hệ sinh thái hồ - núi - rừng; tập trung phát triển các điểm đến có tính biểu tượng như Đền Hùng, Xuân Sơn, Thanh Thủy, hồ Hòa Bình; đồng thời đẩy mạnh du lịch cộng đồng, kết hợp hài hòa giữa văn hóa - sinh thái - nghỉ dưỡng và nâng cao hiệu quả quảng bá.

b) Quảng Ninh - Phát triển du lịch sáng tạo từ di sản và cảnh quan

Quảng Ninh phát triển du lịch hiệu quả nhờ kết hợp di sản, cảnh quan tự nhiên và sản phẩm hiện đại. Từ một điểm du lịch tâm linh, Yên Tử được phát triển thành trung tâm du lịch văn hóa - sinh thái - nghỉ dưỡng có tầm quốc gia và quốc tế, gắn với mô hình “thành phố di sản”.

Địa phương chú trọng phát triển hệ sinh thái du lịch liên kết, đầu tư hạ tầng hiện đại nhưng kiểm soát chặt không gian phát triển, đồng thời đa dạng hóa sản phẩm như du lịch tâm linh, nghỉ dưỡng, wellness và trải nghiệm thiên nhiên.

Từ đó, Phú Thọ có thể định hướng phát triển Đền Hùng thành trung tâm văn hóa cội nguồn mang tầm quốc gia; hình thành các hành lang du lịch kết nối Đền Hùng - Xuân Sơn - hồ Hòa Bình - Tam Đảo; phát triển sản phẩm đa dạng gắn với văn hóa, sinh thái và nghỉ dưỡng, đồng thời bảo tồn cảnh quan và bản sắc địa phương.

c) Một số bài học kinh nghiệm quốc tế

Các địa phương như Gangwon (Hàn Quốc), Yamanashi (Nhật Bản), Tyrol (Áo) hay British Columbia (Canada) đều phát triển du lịch theo mô hình đa trung tâm, gắn với du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, thể thao ngoài trời và du lịch cộng đồng. Du lịch được tổ chức theo cụm và hành lang liên kết, đồng thời chú trọng bảo tồn môi trường và phát triển bền vững. Các địa phương này cũng tập trung phát triển du lịch xanh, kiểm soát xây dựng ven hồ, ven núi, đẩy mạnh chuyển đổi số và phát huy vai trò cộng đồng địa phương.

Từ các mô hình quốc tế trên, Phú Thọ có thể định hướng phát triển theo mô hình “du lịch đa trung tâm”, liên kết các cực du lịch như Đền Hùng - Tam Đảo - hồ Hòa Bình - Xuân Sơn - Kim Bôi - Mai Châu nhằm tạo không gian du lịch quy mô lớn và có tính kết nối vùng. Tỉnh cần định vị trở thành trung tâm du lịch sinh thái - văn hóa - nghỉ dưỡng của vùng Trung du và miền núi phía Bắc gắn với thị trường Hà Nội và đồng bằng Bắc Bộ. Đồng thời, cần lấy cảnh quan hồ, rừng, núi và bản sắc văn hóa dân tộc làm nền tảng xây dựng sản phẩm đặc trưng; chuyển từ phát triển du lịch đại trà sang nâng cao chất lượng trải nghiệm, kéo dài thời gian lưu trú và tăng mức chi tiêu của du khách. Bên cạnh phát triển các loại hình nghỉ dưỡng sinh thái, wellness, du lịch cộng đồng và thể thao ngoài trời, Phú Thọ cũng cần kiểm soát chặt phát triển bất động sản du lịch ven hồ, ven núi, bảo vệ môi trường sinh thái và đẩy mạnh liên kết vùng, hoàn thiện hạ tầng giao thông, chuyển đổi số để nâng cao năng lực cạnh tranh du lịch toàn tỉnh.

Phần thứ ba

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH PHÚ THỌ GIAI ĐOẠN 2026 – 2030

Giai đoạn 2026 - 2030, kinh tế - xã hội của tỉnh Phú Thọ dự báo sẽ có những thay đổi lớn và phát triển mạnh mẽ. Sau hợp nhất tỉnh, đã mở ra cơ hội hình thành một mô hình phát triển đa trung tâm, tích hợp cao, vừa đảm bảo kế thừa truyền thống, vừa hướng đến tương lai hiện đại, với nhiều tiềm năng, lợi thế nổi trội như: Không gian phát triển rộng; hạ tầng kết nối liên vùng đa dạng; hệ sinh thái tự nhiên phong phú; nhiều danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử và các khu, điểm du lịch nổi tiếng cả nước; hội tụ đầy đủ các sắc thái văn hóa đặc trưng của vùng trung du, miền núi và đồng bằng Bắc Bộ..., cùng với sự đổi mới mạnh mẽ của đất nước trên tất cả các lĩnh vực, bước vào kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc sẽ tạo nền tảng cho tỉnh Phú Thọ phát triển toàn diện, tạo điều kiện thuận lợi cho du lịch tỉnh có những bước phát triển.

Tuy nhiên du lịch Phú Thọ còn gặp nhiều khó khăn và thách thức như kết nối hạ tầng tới một số khu, điểm du lịch vùng sâu còn khó khăn; sản phẩm du lịch tuy đa dạng nhưng thiếu sản phẩm cao cấp, có lợi thế cạnh tranh; các tổ hợp vui chơi giải trí hiện đại còn ít; chưa thu hút được nhiều nhà đầu tư chiến lược; công tác xúc tiến, quảng bá hiệu quả chưa cao; chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế. Vì vậy cần phải có định hướng quan điểm, mục tiêu và giải pháp phát triển du lịch phù hợp với tình hình phát triển chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của tỉnh cũng như xu thế phát triển du lịch trong tình hình mới.

I. QUAN ĐIỂM

- Phát triển du lịch phù hợp với Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030, Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Quốc gia và Quy hoạch tỉnh Phú Thọ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; du lịch chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong cơ cấu GRDP, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển các ngành và lĩnh vực khác, góp phần quan trọng hình thành cơ cấu kinh tế hiện đại, thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa, kinh tế di sản.

- Phát triển du lịch trên cơ sở khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh; phát huy tối đa các giá trị tốt đẹp đặc trưng của văn hóa và con người Phú Thọ; phát triển du lịch gắn với việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản và bản sắc văn hóa các dân tộc, vùng miền trong tỉnh.

- Phát triển du lịch bền vững, sáng tạo, trên nền tảng tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn, tối đa hóa sự đóng góp của du lịch cho các mục tiêu phát triển bền vững; sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

- Phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu quả, dựa trên giá trị gia tăng, trải nghiệm và công nghệ, tận dụng thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; phát triển đồng bộ cả du lịch nội địa và quốc tế; phát huy vai trò động lực của doanh nghiệp và cộng đồng dân cư; tăng cường liên kết giữa ngành du lịch với các ngành, lĩnh vực khác; đẩy mạnh liên kết vùng, liên vùng, các hành lang kinh tế, liên kết địa phương và hợp tác quốc tế.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng được hệ sinh thái du lịch của tỉnh phát triển toàn diện về quy mô, loại hình, sản phẩm, dịch vụ có chất lượng, khả năng cạnh tranh cao. Phấn đấu đưa Phú Thọ trở thành trung tâm du lịch văn hóa - lễ hội quốc gia; nơi tổ chức các sự kiện văn hóa, lễ hội, du lịch quy mô lớn, có sức lan tỏa trong nước và quốc tế; điểm đến du lịch văn hóa tín ngưỡng, sinh thái nghỉ dưỡng nổi

tiếng ở miền Bắc. Du lịch Phú Thọ trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, gắn với thương hiệu “Dịch vụ chất lượng - Sản phẩm khác biệt - Hiệu quả bền vững”; môi trường du lịch an toàn, thân thiện, bản sắc, hấp dẫn.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Về chỉ tiêu phát triển ngành:
 - + Khách du lịch: Đón ít nhất 20 triệu lượt khách, trong đó khách lưu trú khoảng 7,8 triệu lượt khách, tăng trưởng bình quân tối thiểu 7%/năm.
 - + Tổng doanh thu từ khách du lịch: Phần đầu đạt 26.500 tỷ đồng (*Tốc độ tăng bình quân về doanh thu từ hoạt động du lịch đạt 12,5%/năm*).
 - + Hệ thống cơ sở lưu trú du lịch: Phần đầu toàn tỉnh có trên 22.000 phòng (trong đó có 13 khách sạn từ 4 đến 5 sao với khoảng 2.250 phòng).
 - + Tạo việc làm: Tối thiểu 30.000 lao động trực tiếp và gián tiếp.
- Về văn hóa - xã hội: Du lịch góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, tạo sinh kế cho cộng đồng, góp phần thực hiện thắng lợi các chương trình mục tiêu quốc gia; nâng cao dân trí và đời sống tinh thần của người dân.
- Về môi trường: Phát triển du lịch bền vững gắn với bảo vệ môi trường; ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu. Đến năm 2030, 100% các khu, điểm du lịch; các cơ sở lưu trú du lịch và các cơ sở kinh doanh dịch vụ khác không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi nilon khó phân hủy.
- Về an ninh quốc phòng: Góp phần bảo vệ giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự và an toàn xã hội.
- Phần đầu hoàn thiện các điều kiện để trình cấp có thẩm quyền công nhận khu du lịch hồ Đại Lải, khu du lịch hồ Hòa Bình là khu du lịch quốc gia; công nhận từ 01 đến 02 khu du lịch cấp tỉnh (*Khu du lịch nước khoáng nóng Thanh Thủy, khu du lịch vùng cao Vân Sơn*). Từng bước đầu tư, hoàn thiện các tiêu chí để khu du lịch vườn Quốc gia Xuân Sơn trở thành khu du lịch quốc gia trong giai đoạn tiếp theo. 100% các địa điểm du lịch được công nhận trên địa bàn được thực hiện số hóa và cung cấp thông tin phục vụ du khách.

III. LUẬN CHỨNG CÁC PHƯƠNG ÁN VÀ HỆ THỐNG CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH PHÚ THỌ

Luận chứng các phương án phát triển và hệ thống các chỉ tiêu phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ dự báo mức tăng trưởng được tính toán theo 3 phương án:

*** Phương án 1: Phương án thấp**

Phương án 1: Được xây dựng trên kịch bản phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ trong bối cảnh kinh tế - xã hội nói chung và du lịch nói riêng gặp nhiều khó khăn, nhu cầu du lịch giảm sút do kinh tế tăng trưởng thấp; bối cảnh cạnh tranh du lịch ngày càng mạnh mẽ; đồng thời các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội

khác được ưu tiên. Tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động, các khủng hoảng năng lượng, lạm phát gia tăng từ xung đột về chính trị, vũ trang tiêu biểu ở khu vực Trung Đông và Bắc Á. Vì vậy, quỹ tiền tệ cho du lịch ở cả nhóm khách quốc tế và nội địa bị hạn chế. Tuy nhiên, Phú Thọ vẫn có nhiều cơ hội phát triển, tăng trưởng gắn với nhu cầu củng cố niềm tin về tín ngưỡng; nhu cầu du lịch ngắn ngày, cuối tuần gắn với thị trường trung tâm là Hà Nội. Bên cạnh đó, du lịch Việt Nam với hình ảnh đất nước hòa bình, ổn định tiếp tục thu hút khách quốc tế, tạo điều kiện cho các tỉnh trong đó có Phú Thọ phát triển thị trường này.

Thị trường du lịch chủ yếu phát triển trên cơ sở các thị trường hiện tại, không phát triển mở rộng và khai thác được các thị trường mới. Tốc độ tăng trưởng khách du lịch thấp.

Theo phương án này, dự báo các chỉ tiêu chính đạt: Khách du lịch đón 14.645 nghìn lượt khách (*năm 2025*) và 17.690 nghìn lượt khách (*năm 2030*), tốc độ tăng trưởng bình quân đạt khoảng 3,9%; khách lưu trú đón 4.545 nghìn lượt khách (*năm 2025*) và 6.899 nghìn lượt khách (*năm 2030*), tốc độ tăng trưởng bình quân đạt khoảng 8,7%; Tổng thu từ khách du lịch đạt 14.948 tỷ đồng (*năm 2025*) và đạt 23.400 tỷ đồng (*năm 2030*) tốc độ tăng trưởng bình quân đạt khoảng 9,45%.

Như vậy, các chỉ tiêu cơ bản sẽ đạt được ngay cả khi không có tác động lớn trong lĩnh vực đầu tư du lịch. Tuy nhiên, phương án này được tính toán, dự liệu trên cơ sở định hướng phát triển du lịch của cả nước trong khuôn khổ định hướng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam nhưng đi kèm với hệ số điều chỉnh giảm ở ngưỡng dưới. Đề án xác định đây là phương án phát triển thấp.

Phương án 1 là phương án tăng trưởng thấp, không phù hợp với mục tiêu phát triển và bối cảnh du lịch Việt Nam và thế giới. Không tạo ra động lực thúc đẩy du lịch và các ngành kinh tế khác phát triển.

*** Phương án 2: Phương án trung bình**

Phương án 2 được xây dựng theo kịch bản phát triển trong bối cảnh kinh tế - xã hội và du lịch có những điểm sáng, tốc độ tăng trưởng kinh tế hồi phục, nhu cầu du lịch tăng trưởng, du lịch có thu hút được sự quan tâm của các nhà đầu tư. Du lịch tỉnh Phú Thọ sau sáp nhập tiếp nhận được những nguồn lực mới, tạo được những bước phát triển mang tính đột phá; các thị trường được mở rộng về quy mô và chất, một số thị trường du lịch mới được khai thác.

Tốc độ tăng trưởng khách du lịch cao hơn so với phương án 1. Theo phương án này dự báo các chỉ tiêu chính đạt: Khách du lịch đón 14.645 nghìn lượt khách (*năm 2025*) và 20.000 nghìn lượt khách (*năm 2030*), tốc độ tăng

trường bình quân đạt khoảng 7%; khách lưu trú đón 4.545 nghìn lượt khách (năm 2025) và 7.800 nghìn lượt khách (năm 2030), tốc độ tăng trưởng bình quân đạt khoảng 11,5%; Tổng thu từ khách du lịch đạt khoảng 14.948 tỷ đồng (năm 2025) và đạt 26.500 tỷ đồng (năm 2030), tốc độ tăng trưởng bình quân đạt khoảng 12,5%.

Phương án 2 có tính bền vững chủ yếu dựa vào nguồn nội lực, phù hợp với bối cảnh và xu thế phát triển du lịch Việt Nam và thế giới trong các giai đoạn tiếp theo. Tốc độ tăng trưởng khả thi, lượng khách phù hợp với mục tiêu và không gây áp lực nhiều lên môi trường. Quy hoạch xác định đây là phương án phát triển trung bình, có yếu tố thuận lợi.

*** Phương án 3: Phương án cao**

Phương án này được xây dựng theo kịch bản phát triển có các nỗ lực đầu tư đến chủ yếu từ nguồn đầu tư bên ngoài trong điều kiện các yếu tố ngoại lực cực kì thuận lợi; Thị trường được mở rộng cả về quốc tế lẫn nội địa; Tốc độ tăng trưởng khách du lịch cao. Theo phương án này các chỉ tiêu chính đạt: Khách du lịch đón 14.645 nghìn lượt khách (năm 2025) và 22.475 nghìn lượt khách (năm 2030), tốc độ tăng trưởng bình quân đạt khoảng 8,9%; khách lưu trú đón 4.545 nghìn lượt khách (năm 2025) và 8.765 nghìn lượt khách (năm 2030), tốc độ tăng trưởng bình quân đạt khoảng 14 %; Tổng thu từ khách du lịch đạt khoảng 14.948 tỷ đồng (năm 2025) và đạt 34.040 tỷ đồng (năm 2030), tốc độ tăng trưởng bình quân đạt khoảng 17,9%.

Như vậy, phương án được tính toán dựa trên triển vọng các điều kiện phát triển du lịch có rất nhiều thuận lợi, phát huy được đà phát triển mạnh mẽ hiện tại của du lịch Việt Nam và của thời kỳ hậu khủng hoảng tài chính khu vực nhanh chóng được phục hồi và phát triển; thị trường đã biết đến điểm đến du lịch Việt Nam nói chung và Phú Thọ nói riêng đang nổi lên mạnh mẽ, với sự hợp lực trong nước để đảm bảo khả năng tiếp đón, phục vụ khách và liên tục phát triển sản phẩm. Quy hoạch tính toán đây là phương án phát triển cao, có nhiều yếu tố thuận lợi đối với phát triển du lịch toàn cầu.

Phương án 3 chủ yếu dựa vào nguồn lực bên ngoài, chỉ trở thành hiện thực trong điều kiện kinh tế xã hội thế giới và Việt Nam có những bước đột biến lớn. Lượng khách lớn sẽ gây áp lực không nhỏ lên môi trường cũng như hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật, cơ sở hạ tầng.

***Lựa chọn phương án phát triển**

Khả năng đạt được của Phương án 1 là hiện thực khi các dự án đầu tư phát triển du lịch được hoàn thành và đi vào hoạt động. Tuy nhiên, phương án này chưa phù hợp với định hướng phát triển du lịch của tỉnh Phú Thọ, chính vì vậy phương án này được đưa ra để tham khảo hoặc điều chỉnh áp dụng khi tình

hình phát triển du lịch cả nước nói chung và Hòa Bình nói riêng có nhiều yếu tố bất lợi.

Phương án 2 phù hợp với xu thế phát triển chung và đáp ứng được hai yêu cầu lớn trên nên được chọn làm phương án chủ đạo để tính toán. Phương án 2 được lựa chọn vì bảo đảm tính khả thi về nguồn lực đầu tư, nguồn nhân lực, khả năng quản lý nhà nước và mức độ hấp thụ của hệ thống hạ tầng du lịch; đồng thời tạo dư địa để phấn đấu đạt các chỉ tiêu cao hơn trong trường hợp điều kiện phát triển thuận lợi. Tuy nhiên, phương án này cần phải có sự đầu tư tương đối đồng bộ vào cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch, các khu điểm và loại hình du lịch (*như du lịch nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa - tâm linh...*), các khu vui chơi - giải trí - thể thao, các cơ sở đào tạo nghiệp vụ du lịch...

Phương án 3 đòi hỏi có sự đầu tư tương đối lớn và đồng bộ nên được dùng làm dự phòng và là phương án phấn đấu khi khu du lịch có những điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch, do vậy, được đưa ra làm phương án tham khảo, dự phòng cho trường hợp ngành du lịch tỉnh Phú Thọ hội tụ được những điều kiện tốt nhất cho phát triển.

Từ các phân tích trên, phương án 2 được lựa chọn là phương án phát triển du lịch của tỉnh Phú Thọ đến năm 2030. Đây là phương án bảo đảm sự cân bằng giữa mục tiêu tăng trưởng và yêu cầu phát triển bền vững; phù hợp với tiềm năng, lợi thế, điều kiện nguồn lực và năng lực quản lý của tỉnh. Đồng thời, phương án tạo cơ sở để từng bước xây dựng thương hiệu du lịch Phú Thọ gắn với du lịch văn hóa cội nguồn, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và trải nghiệm; nâng cao sức cạnh tranh của điểm đến, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm và cải thiện đời sống người dân.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới mạnh mẽ nhận thức, tư duy và trách nhiệm lãnh đạo phát triển du lịch

- Quán triệt và xác định rõ du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, được đặt ở vị trí trung tâm trong tổng thể phát triển một hệ sinh thái kinh tế dịch vụ - văn hóa - sáng tạo - số - xanh - hội nhập, có khả năng lan tỏa sâu rộng, đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng nhanh và bền vững của tỉnh.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, phát triển du lịch theo quy luật kinh tế thị trường; tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cấp cơ sở, bảo đảm nhất quán từ quan điểm, mục tiêu, kế hoạch đến hành động và có chính sách đột phá, cách làm hay, sáng tạo để đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch của tỉnh trong bối cảnh mới.

- Huy động sự vào cuộc quyết liệt, hiệu quả của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân cho mục tiêu phát triển du lịch. Chú trọng hài hòa lợi ích giữa Nhà nước - Nhà đầu tư - Người dân - Khách du lịch để xây dựng hệ sinh thái du lịch năng động, sáng tạo và bền vững.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và Nhân dân về vai trò, vị trí của du lịch trong phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng môi trường, thương hiệu du lịch, phổ biến kinh nghiệm, kiến thức làm du lịch.

2. Xây dựng cơ chế, chính sách, tạo đột phá, khơi thông nguồn lực phát triển du lịch

Triển khai hiệu quả quy hoạch tỉnh Phú Thọ trong không gian mới với tầm nhìn chiến lược phù hợp định hướng phát triển du lịch, phấn đấu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch du lịch và quản lý thực hiện quy hoạch theo hướng bền vững; đặc biệt là công tác quy hoạch tại các khu du lịch trọng điểm của tỉnh.

Quan tâm bố trí nguồn lực tổ chức lập quy hoạch đối với các địa điểm khu du lịch quốc gia, khu du lịch quốc gia tiềm năng và trung tâm du lịch trọng điểm của tỉnh như: Khu du lịch quốc gia Đền Hùng, khu du lịch quốc gia Tam Đảo - Tây Thiên, khu du lịch hồ Đại Lải - Ngọc Thanh, khu du lịch hồ Hòa Bình, khu du lịch vườn quốc gia Xuân Sơn - Long Cốc; các trung tâm du lịch: Thanh Thủy, Hạ Hòa, Kim Bôi, Mai Châu - Vân Sơn, các đô thị văn hóa du lịch Vĩnh Yên, Việt Trì, ven sông Lô và sông Hồng... nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, thu hút đầu tư, phát triển du lịch và phấn đấu: Khu Du lịch hồ Hòa Bình và Khu Du lịch Đại Lải cơ bản được công nhận là Khu du lịch quốc gia; từng bước đầu tư, hoàn thiện hạ tầng và sản phẩm để Khu du lịch Vườn Quốc gia Xuân Sơn cơ bản đạt các tiêu chí trở thành Khu du lịch quốc gia; Khu du lịch nước không nóng Thanh Thủy, Khu Du lịch vùng cao Vân Sơn là khu du lịch cấp tỉnh.

Làm tốt công tác lập và công bố quy hoạch có liên quan đến phát triển du lịch, đồng bộ với các quy hoạch có liên quan, giúp triển khai các dự án nhanh chóng, thuận lợi; kết hợp tuyên truyền, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong hệ thống chính trị, các doanh nghiệp và Nhân dân khi triển khai thực hiện quy hoạch.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, quản lý thực hiện quy hoạch; rà soát, công khai danh mục các dự án ưu tiên đầu tư phát triển du lịch giai đoạn 2026 - 2030 gắn với lộ trình triển khai, nhu cầu nguồn lực và phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện.

Nghiên cứu hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành trong quản lý hoạt động du lịch phù hợp mô hình chính quyền địa phương hai cấp; làm rõ trách nhiệm của các sở, ngành, chính quyền địa phương, ban quản lý khu, điểm du lịch trong công tác quy hoạch, quản lý xây dựng, bảo vệ tài nguyên, môi trường, an ninh trật tự, quản lý giá dịch vụ, chất lượng dịch vụ và phát triển du lịch cộng đồng; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu tại các địa bàn có tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch.

Ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù thu hút đầu tư kinh doanh du lịch của tỉnh (*hỗ trợ thủ tục hành chính, kết cấu hạ tầng, tiếp cận đất đai, tài chính, đào tạo và thu hút nguồn nhân lực, tiếp thu công nghệ mới, kỹ năng số, xúc tiến, quảng bá, truyền thông,...*). Đặc biệt xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Phú Thọ trong thời gian tới.

Thúc đẩy các mô hình hợp tác công - tư và các mô hình quản trị tích hợp các khu vực công và tư nhân, doanh nhân và cộng đồng địa phương trong phát triển du lịch bền vững; tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, kích thích đổi mới, khởi nghiệp sáng tạo, phát triển lực lượng doanh nghiệp, hình thành nhiều doanh nghiệp du lịch có thương hiệu mạnh. Ưu tiên bố trí quỹ đất tại các địa điểm có tài nguyên du lịch để thu hút các nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm đầu tư các dự án du lịch có quy mô lớn, sản phẩm du lịch chất lượng cao xây dựng các tổ hợp khách sạn, resort nghỉ dưỡng sinh thái từ 4 sao trở lên.

Tăng cường các hoạt động nghiên cứu kinh tế du lịch, coi trọng công tác thống kê du lịch, triển khai điều tra thông tin thị trường du lịch. Nghiên cứu xây dựng và áp dụng thí điểm các chính sách, cơ chế cụ thể thúc đẩy phát triển kinh tế ban đêm, kinh tế bạc tại các đô thị lớn và khu vực trọng điểm phát triển du lịch như: Việt Trì, Vĩnh Yên, Tam Đảo, Hòa Bình, Mai Châu, Thanh Thủy, Đại Lải... góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch, kéo dài thời gian lưu trú của khách du lịch; đồng thời bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng cháy chữa cháy và xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn.

Hiện đại hóa hệ sinh thái dịch vụ, tập trung vào hình thành: Khu thương mại tự do thế hệ mới (FTZ) tại khu vực Vĩnh Phúc; các chợ đầu mối, trung tâm bán buôn, bán lẻ; trung tâm mua sắm Outlet; chuỗi cửa hàng tiện lợi giao dịch tự động, hệ thống máy bán hàng tự động; các trung tâm logistics lớn, đạt tiêu chuẩn quốc tế; các sân golf đạt tiêu chuẩn PGA và khu nghỉ dưỡng cao cấp.

Khai thác tối đa tiềm năng mặt nước hồ, sông, quy hoạch vùng chăn nuôi lòng, bè tập trung; phát triển kinh tế thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa, đặc sản gắn với bảo vệ nguồn nước và kết hợp với du lịch sinh thái tại khu vực hồ

Hòa Bình. Kết hợp, liên kết các chương trình, dự án của các ngành, lĩnh vực khác để cùng phát triển du lịch.

Đẩy mạnh công tác bảo tồn và phát huy giá trị tài nguyên du lịch văn hóa vùng Đất Tổ, phục vụ công tác nghiên cứu, phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng, du lịch cộng đồng, du lịch khám phá văn hóa truyền thống; khuyến khích phát triển các mô hình phát triển du lịch có trách nhiệm với môi trường, tài nguyên và cộng đồng dân cư; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa nhà nước, nhà đầu tư, người dân và khách du lịch.

Hỗ trợ người dân phát triển du lịch cộng đồng, gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng nông thôn mới với phát triển du lịch văn hóa, trải nghiệm đời sống cộng đồng để nâng cao đời sống kinh tế, văn hóa, giảm nghèo, đặc biệt là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi. Kết hợp, liên kết các chương trình, dự án của các ngành, lĩnh vực khác như Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới... để cùng phát triển du lịch. Ưu tiên hỗ trợ đào tạo nghề, kỹ năng phục vụ du lịch, chuyển đổi số, quảng bá sản phẩm và xây dựng mô hình sinh kế bền vững cho cộng đồng địa phương.

Ban hành chính sách thu hút đầu tư cho đào tạo nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao, tăng cường năng lực cho các cơ sở đào tạo về cơ sở vật chất, chương trình, nội dung giảng dạy và đội ngũ giáo viên của các trường đào tạo du lịch; đẩy mạnh thực hiện cơ chế liên kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, địa phương và các cơ sở đào tạo uy tín trong nước, quốc tế nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

3. Phát triển hạ tầng, huy động nguồn lực, hình thành các trung tâm du lịch có sức cạnh tranh cao

Phát triển kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ tại các cụm du lịch, khu vực động lực phát triển du lịch, khu du lịch quốc gia và khu vực có tiềm năng du lịch; nâng cao khả năng kết nối giao thông tới khu du lịch, điểm du lịch. Ưu tiên, tập trung nguồn lực vốn để đầu tư nâng cấp hạ tầng khu du lịch quốc gia Đền Hùng, khu du lịch quốc gia Tam Đảo, Khu du lịch hồ Hòa Bình và các khu, điểm du lịch (*chỉnh trang hạ tầng, cảnh quan, bãi đỗ xe, điểm dừng chân, nhà vệ sinh công cộng, bến thuyền du lịch, biển thông tin chỉ dẫn; hệ thống viễn thông, hệ thống cấp điện, cấp thoát nước, xử lý chất thải và nước thải,...*); quan tâm đầu tư đồng bộ hạ tầng bảo đảm môi trường du lịch văn minh, an toàn và thân thiện; ưu tiên đầu tư hệ thống hạ tầng phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn, y tế và các công trình phục vụ bảo vệ môi trường.

Cải tạo, xây dựng mới các tuyến giao thông chiến lược kết nối nội tỉnh và liên vùng gắn với các đầu mối giao thông, kết nối với Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, các ga đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng. Đầu tư hệ thống điểm dừng nghỉ, dịch vụ hỗ trợ gắn với quảng bá du lịch và sản phẩm OCOP trên các tuyến giao thông huyết mạch.

Phát triển hạ tầng giao thông du lịch theo hướng tăng cường kết nối, hình thành các trục giao thông chiến lược kết nối chặt chẽ với các đô thị lớn và trung tâm kinh tế của vùng Đồng bằng sông Hồng. Đầu tư các tuyến giao thông liên vùng quan trọng như cao tốc Hòa Lạc - Việt Trì, đường vành đai 5, cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu, cùng hệ thống cầu vượt sông Hồng, sông Đà, sông Lô để hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, tạo động lực lan tỏa phát triển du lịch bền vững tạo điều kiện thuận lợi thu hút khách du lịch, nhà đầu tư và phát triển các chuỗi sản phẩm du lịch liên vùng. Tập trung phát triển đột phá mạng lưới giao thông liên vùng, kết nối các vùng du lịch trọng điểm của tỉnh theo hướng hình thành không gian du lịch thống nhất, liên hoàn, lấy Việt Trì làm trung tâm, gắn kết các hành lang du lịch Tam Đảo - Việt Trì - Thanh Thủy - Vườn quốc gia Xuân Sơn - Hồ Hòa Bình - Mai Châu, thúc đẩy phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, văn hóa - tâm linh và du lịch cộng đồng.

Nâng cấp cơ sở hạ tầng số, bao gồm cơ sở hạ tầng mạng, internet có tốc độ cao, thiết bị công nghệ hiện đại và thực hiện chuyển đổi số trong ngành du lịch; số hóa các thông tin, tài liệu về điểm đến, xây dựng các kho nội dung số, số hóa các khu điểm du lịch, làng du lịch, hướng tới hình thành hệ sinh thái du lịch thông minh trên địa bàn tỉnh.

Quan tâm thu hút, đầu tư các công trình thiết chế văn hóa, thể thao, cơ sở lưu trú, khu nghỉ dưỡng phức hợp, trung tâm tổ chức hội nghị, trung tâm thương mại, triển lãm, tổ hợp thể thao, cơ sở vui chơi giải trí; chuỗi dịch vụ, thương mại và ẩm thực dành cho người nước ngoài (*nhất là Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc*),... có quy mô lớn, hiện đại, đạt tiêu chuẩn quốc tế, phù hợp với nhu cầu và xu hướng du lịch mới tại các khu vực động lực phát triển du lịch của tỉnh.

Xây dựng nông thôn mới gắn với quy hoạch, hình thành các làng văn hóa, du lịch nông thôn mang bản sắc riêng ở những nơi có điều kiện, như: “Làng tiến sĩ”, “Làng khoa bảng” tại làng Quan Tử (*xã Sơn Đông*), làng Dòng (*xã Xuân Lũng*); làng cổ Hùng Lô (*phường Vân Phú*), làng Cổ Tích (*xã Hy Cương*), làng cổ Mùòng Ải (*xã Mùòng Bi*) và một số làng du lịch cộng đồng dân tộc thiểu số tiêu biểu,... Chú trọng xây dựng các không gian văn hóa sáng tạo, không gian công cộng, khu phố đi bộ, khu phố ẩm thực, công viên văn hóa đa chức năng,... trong quá trình quy hoạch, chỉnh trang đô thị và nông thôn.

Tập trung thu hút các nhà đầu tư chiến lược, có năng lực tài chính, kinh nghiệm và thương hiệu uy tín như Sun Group, Vingroup, Sovico, Flamingo... đầu tư phát triển các dự án du lịch quy mô lớn, sản phẩm du lịch chất lượng cao, đẳng cấp quốc tế, các sân golf ... ưu tiên lựa chọn các dự án du lịch có chất lượng cao, thân thiện với môi trường, có lợi thế cạnh tranh vào các địa điểm tiềm năng phát triển thành khu du lịch quốc gia, khu du lịch cấp tỉnh và điểm du lịch. Đầu tư các dự án du lịch xây dựng các khu nghỉ dưỡng cao cấp, khách sạn tiêu chuẩn 4 sao, 5 sao và đầu tư trung tâm tổ chức sự kiện, các trung tâm mua sắm lớn. Hình thành các công viên chuyên đề, không gian văn hóa, sáng tạo, nghệ thuật, giải trí và du lịch dọc ven sông; xây dựng tuyến phố đi bộ tại các trung tâm phát triển du lịch... Ưu tiên lựa chọn các dự án du lịch có chất lượng cao, thân thiện với môi trường và các địa điểm tiềm năng phát triển thành khu du lịch quốc gia. Tạo điều kiện thuận lợi thực hiện các dự án đầu tư du lịch tại các hồ lớn (*Sầu Vó, Đầm Vạc, Hòa Bình, Thanh Lan, Làng Hà, Bò Lạc, Vân Trục...*); tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án khu du lịch trọng điểm tại Tam Đảo, Đại Lải, Thanh Thủy, Đầm Ao Châu, Suối Hoa, Hương Bình, Vân Sơn. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án khu du lịch trọng điểm dự án đầu tư hạ tầng du lịch Khu du lịch hồ Hòa Bình từ nguồn vốn ODA để phát triển hạ tầng du lịch.

Ưu tiên thu hút các dự án đầu tư phát triển các loại hình du lịch mới, có giá trị gia tăng cao, trong đó chú trọng phát triển “kinh tế bạc” gắn với tiềm năng khoáng nóng, chăm sóc sức khỏe và du lịch sinh thái nghỉ dưỡng; phát triển “kinh tế đêm” với các hoạt động biểu diễn nghệ thuật, giải trí, ẩm thực, mua sắm và trải nghiệm văn hóa về đêm, tập trung tại các không gian, đô thị và khu vực trọng điểm phát triển du lịch như Việt Trì, Vĩnh Yên, Tam Đảo, Mai Châu, Thanh Thủy, Đại Lải và các đô thị lớn của tỉnh, góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch, kéo dài thời gian lưu trú và nâng cao hiệu quả kinh tế du lịch.

Đẩy mạnh huy động các nguồn lực xã hội hóa, nguồn vốn hợp pháp của doanh nghiệp, cộng đồng và các chương trình, dự án hỗ trợ của Trung ương, quốc tế để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng du lịch; ưu tiên bố trí nguồn lực cho các khu vực động lực phát triển du lịch, các địa bàn vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và du lịch văn hóa.

4. Phát triển nguồn nhân lực, doanh nghiệp và cộng đồng du lịch

Thực hiện hiệu quả các giải pháp nêu tại Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo để cung cấp nguồn nhân lực du lịch bảo đảm số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh, hội nhập.

Phát triển nguồn nhân lực du lịch theo cơ cấu hợp lý, đảm bảo chất lượng, cân đối cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo, theo hướng chuyên nghiệp hiện đại, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong đào tạo bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực du lịch.

Hàng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch. Định kỳ tổ chức điều tra, khảo sát, phân loại trình độ nghiệp vụ của lao động đang làm việc trong ngành du lịch để xây dựng các chương trình đào tạo, cơ chế đào tạo phù hợp. Quan tâm dành kinh phí phù hợp từ ngân sách tỉnh kết hợp kinh phí của doanh nghiệp, người lao động để thực hiện công tác đào tạo nhân lực du lịch. Đa dạng các hình thức đào tạo và khuyến khích các doanh nghiệp thường xuyên tổ chức công tác đào tạo, cập nhật kiến thức về nghiệp vụ du lịch cho đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên phục vụ.

Nâng cao năng lực các cơ sở đào tạo, trường đào tạo nghề du lịch của tỉnh; tăng cường hợp tác, liên kết với các cơ sở đào tạo uy tín trong nước và quốc tế, giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp du lịch để phát triển nguồn nhân lực du lịch. Khuyến khích hình thành đội ngũ tình nguyện viên hướng dẫn, hỗ trợ khách du lịch... Xây dựng phong trào mỗi người dân là một đại sứ du lịch.

Khuyến khích các doanh nghiệp du lịch lớn tham gia đào tạo, liên kết đào tạo và tiếp nhận thực tập sinh; mở rộng hợp tác quốc tế trong đào tạo nguồn nhân lực du lịch, tăng cường trao đổi chuyên gia, chương trình liên kết đào tạo, cập nhật kỹ năng nghề và chuẩn nghề du lịch quốc tế.

Tập trung đào tạo kỹ năng theo Bộ tiêu chuẩn nghề Du lịch Việt Nam (VTOS) và Tiêu chuẩn nghề Du lịch ASEAN; chú trọng đào tạo kỹ năng ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), quản trị dữ liệu, marketing số, quản trị nền tảng du lịch trực tuyến, vận hành hệ sinh thái du lịch thông minh cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp và lao động du lịch nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong ngành du lịch.

Rà soát cơ sở vật chất các cơ sở đào tạo du lịch, đảm bảo chất lượng đào tạo các mã ngành/ngành du lịch tại các địa phương. Xây dựng trường Đại học Hùng Vương và một số cơ sở đào tạo thành địa điểm chính đào tạo nguồn nhân lực du lịch trên địa bàn tỉnh.

Thu hút được nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao, đội ngũ chuyên gia, giảng viên và nhà quản trị du lịch có kinh nghiệm về làm việc, giảng dạy và hỗ trợ phát triển du lịch tại tỉnh; đồng thời xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý du lịch các cấp có trình độ chuyên môn, năng lực và tư duy phát triển du lịch hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề và kỹ năng mềm cho lực lượng lao động trực tiếp phục vụ du lịch, đặc biệt là đội ngũ hướng dẫn viên, thuyết

minh viên du lịch tại điểm. Trước mắt cần làm tốt công tác đào tạo ngoại ngữ, các kiến thức cơ bản phục vụ du lịch về văn hóa ứng xử, phong cách phục vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ lao động trong ngành du lịch và cộng đồng dân cư tại các khu, điểm du lịch.

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tại Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân để thúc đẩy mạnh mẽ sự tham gia của khu vực kinh tế tư nhân, huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển du lịch; hình thành hệ thống doanh nghiệp du lịch có thương hiệu, năng lực cạnh tranh, có khả năng dẫn dắt thị trường và tạo hệ sinh thái du lịch đủ sức cạnh tranh trong giai đoạn mới; đồng thời phát huy hiệu quả mô hình hợp tác công tư và nguồn lực tài chính trong Nhân dân.

Hỗ trợ người dân phát triển du lịch cộng đồng, gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng nông thôn mới với phát triển du lịch văn hóa, trải nghiệm đời sống cộng đồng để nâng cao đời sống kinh tế, văn hóa, giảm nghèo, đặc biệt là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi. Đẩy mạnh đào tạo thực hành, đào tạo tại chỗ, đào tạo theo mô hình “cầm tay chỉ việc” đối với cộng đồng dân cư tham gia hoạt động du lịch. Ưu tiên đào tạo nghề cho lao động tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi nhằm nâng cao khả năng tham gia chuỗi giá trị du lịch và tạo sinh kế bền vững cho người dân địa phương.

Khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, thắng cảnh, bảo tồn và phục dựng các lễ hội, sinh hoạt văn hóa dân gian, các làng nghề phục vụ phát triển du lịch.

5. Phát triển sản phẩm du lịch chất lượng, bản sắc gắn với nâng cao hiệu quả kinh tế du lịch; đa dạng hóa thị trường khách du lịch

- Xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch Phú Thọ theo hướng xanh, thông minh, chất lượng cao, có giá trị gia tăng lớn; phát huy lợi thế tài nguyên của từng vùng, phù hợp xu hướng thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả bền vững theo định hướng “Dịch vụ chất lượng - Sản phẩm khác biệt - Phát triển bền vững”. Hình thành hệ thống sản phẩm du lịch chủ đạo, đặc trưng gắn với các khu vực động lực phát triển du lịch của tỉnh, tập trung vào các sản phẩm:

+ Phát triển du lịch văn hóa - cội nguồn làm trụ cột, gắn với bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa, lịch sử, trung tâm là tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương, Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Đền Hùng, các di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO ghi danh, bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số, lễ hội, làng nghề truyền thống. Tập trung xây dựng các sản phẩm du lịch dẫn dắt, tiêu biểu như show diễn thực cảnh; xây dựng trung tâm diễn giải kể câu chuyện về Hùng Vương, Âu Cơ, sự hình thành Văn Lang và nguồn gốc văn hoá

Việt Nam. Xây dựng tuyến du lịch văn hóa tâm linh liên vùng gắn với truyền thuyết “Tứ bất tử”, “Tam Sơn huyền bí” (*Nhất cao là Ba Vì, thứ ba Tam Đảo, thứ nhì Độc Tôn*) theo các trục Đền Hùng - Ba Vì - Hòa Bình; Đền Hùng - Tam Đảo - Sóc Sơn; Tam Đảo - Ba Vì - Sóc Sơn, tạo dấu ấn thương hiệu du lịch miền Đất Tổ - Cội nguồn dân tộc trên bản đồ du lịch Việt Nam.

+ Phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng xanh, đặc biệt là nghỉ dưỡng sinh thái và chăm sóc sức khỏe cao cấp, dưỡng lão. Hình thành các hành lang du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng xanh liên vùng như Tam Đảo - Kim Bôi - Mai Châu, Vườn quốc gia Xuân Sơn - Thanh Thủy - hồ Hòa Bình, Đại Lải - Thanh Thủy - Mai Châu. Đây là nhóm sản phẩm có khả năng thu hút dòng khách chất lượng cao, lưu trú dài ngày và chi tiêu lớn.

+ Phát triển Du lịch nghỉ dưỡng kết hợp chăm sóc sức khỏe bằng y học cổ truyền, khai thác hiệu quả giá trị dược liệu bản địa gắn với bảo tồn và phát triển nguồn dược liệu; nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu các dịch vụ chăm sóc sức khỏe bằng y dược cổ truyền tại các khu nghỉ dưỡng, khu du lịch sinh thái, du lịch tâm linh và các cơ sở lưu trú có tiềm năng

+ Đẩy mạnh phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp nông thôn, trải nghiệm làng nghề tại các khu vực có tiềm năng như Mai Châu, Pà Cò, Bao La; Long Cốc, Hùng Lô... gắn với văn hóa Mường, Thái, Mông, Dao, Hát Xoan, ẩm thực địa phương; trải nghiệm du lịch chè, đánh bắt; làng nghề truyền thống gắn với văn hóa xứ Đoài và du lịch nông nghiệp tuần hoàn tích hợp đa giá trị cho các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc sản của tỉnh gắn với xây dựng các sản phẩm OCOP... Hình thành các làng du lịch cộng đồng tiêu biểu mang thương hiệu quốc gia và quốc tế.

+ Đa dạng hóa sản phẩm du lịch theo hướng hiện đại, thông minh tại các đô thị và trọng điểm du lịch như Việt Trì, Thanh Thủy, Vĩnh Yên, Tam Đảo, Đại Lải; tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch thường niên có quy mô khu vực, quốc gia và quốc tế, gắn với thương hiệu du lịch Đất Tổ - Cội nguồn dân tộc.

+ Phát triển các khu, điểm du lịch xanh thân thiện với môi trường và khách sạn xanh theo tiêu chuẩn khách sạn xanh ASEAN để thu hút khách du lịch.

+ Phát triển du lịch hội nghị, hội thảo, sự kiện (*MICE*), du lịch thể thao chuyên đề (*golf*), vui chơi giải trí, nhất là tại các đô thị trung tâm và khu du lịch trọng điểm.

+ Hình thành các tổ hợp dịch vụ, sản phẩm cụ thể thuộc mô hình kinh tế ban đêm (*show diễn, phố đi bộ, chợ đêm*), kinh tế bạc (*nghỉ dưỡng dưỡng lão, chăm sóc sức khỏe*), du lịch nông gia lạc (*Agritainment*), “du lịch chậm” (*Slow*

travel)... theo phương châm kết hợp giữa “bán sản phẩm” và “bán trải nghiệm sống”; thu hút du khách “mang nhiều tiền đến tiêu tại Phú Thọ”.

+ Liên kết, phát triển hành lang du lịch mới theo tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng gắn với tàu hỏa du lịch, mỗi điểm đến là một trải nghiệm khác biệt; liên kết phát triển du lịch theo hành lang kinh tế Đông Tây Hà Nội - Phú Thọ - Sơn La - Điện Biên - Lào, Phú Thọ - Tuyên Quang - Lào Cai; đường vành đai 5 - Vùng Thủ đô, đường ven chân núi Tam Đảo.

+ Phát triển du lịch đường thủy trên hồ Hòa Bình, sông Lô, sông Hồng, du lịch thể thao mạo hiểm, du lịch học đường, giáo dục lịch sử và trải nghiệm di sản, góp phần kéo dài thời gian lưu trú và nâng cao chi tiêu của du khách. Nghiên cứu phát triển mạng lưới phà điện để đưa vào khai thác vận chuyển khách du lịch.

+ Hình thành các công viên chuyên đề, không gian văn hóa, sáng tạo, nghệ thuật, giải trí và du lịch dọc ven sông để cho du khách tham, tham gia, trải nghiệm. Xây dựng chương trình trình diễn drone hàng tuần trên sông hồng, hồ Hòa Bình, hồ Đại Lải và một số khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh để thu hút khách du lịch.

- Thường xuyên nghiên cứu, nắm bắt xu hướng thị trường để đáp ứng kịp thời nhu cầu và thị hiếu mới của khách du lịch. Xây dựng hệ thống thông tin thị trường theo các phân đoạn thị trường mục tiêu: Tập trung các thị trường trong nước: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Đà Nẵng, Khánh Hòa, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Kiên Giang...; Hướng đến các thị trường trọng điểm của Việt Nam ở nước ngoài gồm các nước Đông Nam Á, Đông Bắc Á, Bắc Mỹ, Châu Âu. Hàng năm xây dựng báo cáo đánh giá, dự báo thị trường đối với các thị trường mục tiêu phục vụ công tác quảng bá xúc tiến du lịch.

Tiếp tục khai thác hiệu quả thị trường khách truyền thống du lịch lễ hội, văn hóa tâm linh, nghỉ dưỡng. Xây dựng hệ sinh thái sản phẩm du lịch “bốn mùa”, phát triển các loại hình du lịch chăm sóc sức khỏe, du lịch y tế, nghỉ dưỡng, thể thao và du lịch “chữa lành”, gắn chăm sóc thể chất, tinh thần với trải nghiệm các giá trị văn hóa, tín ngưỡng và bản sắc địa phương.

Làm mới, đa dạng các hoạt động du lịch lễ hội, văn hóa theo hướng kết hợp hài hòa với các mục đích, sự kiện khác nhằm khắc phục tính thời vụ. Tập trung khai thác thị trường khách du lịch có khả năng tăng trưởng nhanh, có nguồn khách lớn, có mức chi tiêu cao và lưu trú dài ngày; các phân đoạn thị trường mới về du lịch gôn, du lịch thể thao, du lịch mạo hiểm, nhất là khách du lịch ở các nước Đông Bắc Á và Châu Âu. Đẩy mạnh phát triển thị trường khách du lịch nghỉ dưỡng, du lịch cuối tuần gắn với chăm sóc sức khỏe, tìm hiểu văn

hóa lịch sử, trải nghiệm văn hoá dân tộc, đặc biệt là thị trường khách Hà Nội và các địa phương lân cận.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu xúc tiến thị trường theo hướng chuyên nghiệp và xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu của tỉnh về thị trường du lịch.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển du lịch thông minh

Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về du lịch theo hướng đồng bộ, chuyên nghiệp, hiệu lực và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn phát triển mới. Chuẩn hóa mô hình đơn vị quản lý các khu du lịch, khu di tích theo hướng chuyên nghiệp, tránh chồng chéo. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác du lịch, nhất là công tác xây dựng chính sách, xúc tiến, quảng bá, truyền thông, chuyển đổi số và hỗ trợ doanh nghiệp.

Đổi mới cơ chế phối hợp hoạt động phối hợp liên ngành, liên vùng về du lịch, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong tổ chức, quản lý và điều hành hoạt động phát triển du lịch. Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành để thực hiện các nhiệm vụ về quản lý du lịch. Tăng cường công tác kiểm tra chuyên ngành và liên ngành, việc chấp hành kinh doanh trong hoạt động du lịch.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và liên ngành; kiểm soát chất lượng dịch vụ tại các cơ sở lưu trú, doanh nghiệp lữ hành, hướng dẫn viên, khu điểm du lịch và các cơ sở dịch vụ phục vụ khách du lịch; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về điều kiện kinh doanh, niêm yết giá, chèo kéo khách, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy và các hành vi ảnh hưởng đến hình ảnh, thương hiệu du lịch của tỉnh. Khuyến khích áp dụng các tiêu chuẩn du lịch xanh, khách sạn xanh, du lịch bền vững và có trách nhiệm với môi trường.

Đẩy mạnh chuyển đổi số và phát triển du lịch thông minh. Triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch, trọng tâm là: Phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh với hạ tầng công nghệ đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu ngành du lịch kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, hệ thống thông tin địa lý (GIS) trong quản lý, bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch...

Xây dựng các chương trình du lịch thực tế ảo, ứng dụng trí tuệ nhân tạo,

ứng dụng khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo trong xây dựng các mô hình sản phẩm du lịch trải nghiệm thu hút hấp dẫn khách tham quan. Phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu số ngành du lịch; triển khai các dự án phát triển du lịch thông minh, mô hình quản lý điểm đến du lịch thông minh, ứng dụng công nghệ hiện đại, phần mềm, tiện ích số phục vụ công tác quản lý, xúc tiến và hỗ trợ du khách. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ phục vụ công tác quản lý, phát triển du lịch; xây dựng Cổng du lịch thông minh, bản đồ số du lịch, trí tuệ nhân tạo, hoạt động quảng bá bằng AI...; số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu khu điểm du lịch, di sản văn hóa, sản phẩm dịch vụ du lịch.... thu hút, hấp dẫn khách du lịch tra cứu thông tin và trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ; thông tin, tư vấn, hỗ trợ khách du lịch, sử dụng các hình thức thanh toán điện tử giảm thiểu thanh toán bằng tiền mặt...

Hỗ trợ các cơ sở kinh doanh du lịch từng bước chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng số. Khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực du lịch số. Tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý và lưu trữ, hỗ trợ tác nghiệp trực tuyến, hệ thống thông tin hỗ trợ, các phần mềm quản lý cơ sở lưu trú, lễ hành, quản lý hướng dẫn viên, thống kê du lịch.

Hỗ trợ doanh nghiệp du lịch từng bước chuyển đổi sang mô hình kinh doanh trên nền tảng số; khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực du lịch số, thương mại điện tử du lịch, marketing số và công nghệ du lịch. Tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý cơ sở lưu trú, lễ hành, hướng dẫn viên, quản lý điểm đến và tác nghiệp trực tuyến nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, hiệu quả quản lý và năng lực cạnh tranh của ngành du lịch tỉnh Phú Thọ. Tiếp tục mở rộng mạng wifi miễn phí, đẩy mạnh phủ sóng di động tới các khu, điểm du lịch quan trọng.

7. Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá, nâng tầm thương hiệu du lịch Phú Thọ; tăng cường liên kết, hợp tác phát triển du lịch

Tập trung xây dựng, phát triển thương hiệu du lịch tỉnh trên cơ sở phát triển thương hiệu du lịch vùng, miền, doanh nghiệp và thương hiệu sản phẩm du lịch. Xây dựng thương hiệu du lịch Phú Thọ trên nền tảng giá trị cốt lõi “Đất Tổ - Cội nguồn dân tộc Việt Nam”, lấy du lịch văn hóa cội nguồn, du lịch lễ hội và du lịch nghỉ dưỡng sinh thái, chăm sóc sức khỏe làm thương hiệu chủ đạo, tạo hình ảnh điểm đến khác biệt, có tính nhận diện cao trên bản đồ du lịch Việt Nam và quốc tế. Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân hoạt động du lịch xây dựng thương hiệu, xác lập quyền sở hữu trí tuệ về thương hiệu và sản phẩm du lịch, nhất là thương hiệu du lịch Phú Thọ. Đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa các cấp, các ngành, các địa phương của tỉnh trong việc xây dựng và phát triển thương hiệu du lịch.

Đổi mới phương thức, nội dung, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong truyền thông, xúc tiến, quảng bá du lịch; gắn xúc tiến du lịch với xúc tiến thương mại, đầu tư, văn hóa và ngoại giao. Xây dựng nội dung tuyên truyền, phổ cập về quảng bá du lịch cho cộng đồng gắn với phong trào “Bình dân học vụ số”. Chú trọng phát huy nguồn lực xã hội và nhà nước trong xúc tiến, quảng bá du lịch gắn với quảng bá hình ảnh, văn hoá, con người Phú Thọ.

Hợp tác với các tập đoàn truyền thông lớn quảng bá văn hóa, con người, tiềm năng, lợi thế du lịch của Phú Thọ ra thế giới. Phát triển các doanh nghiệp lữ hành quốc tế và nội địa. Kết nối, mời các hãng lữ hành, những người có ảnh hưởng trong cộng đồng xã hội, cộng đồng mạng, báo chí nước ngoài khảo sát các điểm đến hấp dẫn, quảng bá các sản phẩm du lịch thế mạnh của tỉnh. Mời gọi các đạo diễn, nhà sản xuất phim, nghệ sĩ thực hiện các dự án, tác phẩm nghệ thuật tại các địa điểm nổi tiếng của tỉnh. Tăng cường hợp tác với các nền tảng truyền thông số, nền tảng du lịch trực tuyến (OTA), các hãng công nghệ, mạng xã hội quốc tế, KOL/KOC, nhà sáng tạo nội dung và các tập đoàn truyền thông lớn để quảng bá hình ảnh du lịch Phú Thọ theo hướng hiện đại, lan tỏa rộng và phù hợp xu hướng truyền thông số toàn cầu.

Tăng cường hoạt động quảng bá xúc tiến du lịch trong nước và quốc tế. Tổ chức, đăng cai các sự kiện chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, thể thao lớn để đưa Phú Thọ thành trung tâm sự kiện của quốc gia, quốc tế (*các giải thi đấu bóng đá, bóng chuyền, các giải golf...*). Tổ chức các sự kiện văn hóa, du lịch thường niên cấp vùng tạo hiệu ứng tích cực, thu hút khách du lịch đến với Phú Thọ như: Festival văn hóa Tây Bắc, tuần lễ du lịch Đền Hùng - Tam Đảo - Mai Châu, quảng bá văn hóa, du lịch Phú Thọ tại Hà Nội, Ngày hội Văn hóa du lịch Phú Thọ tại nước ngoài, Ngày hội Văn hóa , du lịch nước ngoài tại Phú Thọ. Tổ chức các Chương trình kích cầu du lịch, đón các đoàn khách quốc tế tại Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, tặng quà lưu niệm,... gắn với quảng bá rộng rãi trên các phương tiện truyền thông. Từng bước hình thành chuỗi sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch mang thương hiệu riêng của tỉnh như: Lễ hội Đền Hùng và Tuần Văn hóa - Du lịch Đất Tổ; Lễ hội Tây Thiên; lễ hội văn hóa Mường; giải golf quốc tế; các giải thể thao quốc gia và quốc tế; các chương trình nghệ thuật thực cảnh gắn với di sản văn hóa vùng Đất Tổ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút khách du lịch chất lượng cao.

Tổ chức các hoạt động ngoại giao văn hóa gắn với di sản Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương, Hát Xoan Phú Thọ, văn hóa Mường..., giới thiệu các sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh tại các sự kiện đối ngoại.

Tăng cường cung cấp thông tin đối ngoại, hỗ trợ dịch thuật, truyền thông đa ngôn ngữ và tham gia kết nối các đoàn quốc tế, phóng viên nước ngoài đến

tìm hiểu, khảo sát du lịch tại tỉnh.

Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu du lịch Phú Thọ trong không gian phát triển mới; làm các ấn phẩm, tài liệu (*sách hướng dẫn du lịch, tờ gấp du lịch, bản đồ du lịch, album ảnh, sách ảnh, bưu thiếp,...*) bằng nhiều ngôn ngữ; tăng cường các loại ấn phẩm điện tử (*video, clip, phim ngắn,...*) phục vụ quảng bá và giúp du khách dễ dàng tiếp cận, tra cứu thông tin du lịch. Chú trọng bổ sung thông tin du lịch tại các điểm, trạm dừng chân, các di tích lịch sử - văn hóa, các khu du lịch, các nơi tập trung đông người.

Phát triển du lịch số, thẻ du lịch thông minh, bản đồ số điểm đến, phát triển ứng dụng “All-in-one” để hỗ trợ khách du lịch trong suốt chuyến du lịch. Phát huy có hiệu quả Cổng du lịch thông minh của tỉnh để quảng bá du lịch. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong truyền thông và quảng bá, phát triển hệ thống thông tin - truyền thông du lịch đa nền tảng, bao gồm website du lịch thông minh, bản đồ số, fanpage, kênh video và ứng dụng di động cung cấp thông tin đa ngôn ngữ về điểm đến, sản phẩm, dịch vụ và lễ hội đặc trưng... Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (*Big Data*), công nghệ thực tế ảo (VR/AR) trong xúc tiến quảng bá, quản trị thương hiệu, dự báo thị trường và cá nhân hóa trải nghiệm du lịch.

Phát triển thương hiệu điểm đến du lịch tỉnh Phú Thọ gắn với hình ảnh, giá trị di sản văn hóa vật thể, phi vật thể của tỉnh đưa Phú Thọ thành trung tâm văn hóa, lễ hội về với cội nguồn dân tộc Việt Nam (*Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương, văn hóa Mường, tín ngưỡng thờ Mẫu Tây Thiên..., nghiên cứu xây dựng sân khấu biểu diễn thực cảnh tại Đền Hùng, Tây Thiên...*) và điểm đến với sản phẩm du lịch cộng đồng, sinh thái, nghỉ dưỡng cao, vui chơi giải trí chất lượng cao theo hướng chuyên nghiệp, đồng bộ có tính cạnh tranh cao. Hướng dẫn, khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, đơn vị hoạt động kinh doanh du lịch xây dựng thương hiệu, xác lập quyền sở hữu trí tuệ về thương hiệu và sản phẩm du lịch.

Tổ chức triển khai truyền thông bộ nhận diện thương hiệu du lịch Phú Thọ, lồng ghép các hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch thông qua các sự kiện chính trị, văn hóa, thể thao, du lịch. Thực hiện điều tra, đánh giá mức độ tiếp nhận của thị trường đối với thương hiệu du lịch Phú Thọ và các khu du lịch.

Đẩy mạnh liên kết, hợp tác với các địa phương trong cả nước, gắn với phát triển cụm du lịch, các tuyến du lịch quốc gia; đặc biệt là Chương trình hợp tác phát triển du lịch các tỉnh Tây Bắc mở rộng; tăng cường hợp tác phát triển du lịch với thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, các tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng, các hãng hàng không, các công ty lữ hành lớn để quảng bá, xúc tiến du lịch, mở rộng thị trường khách du lịch; trọng tâm là liên kết phát triển các tour,

tuyến và chuỗi sản phẩm du lịch đặc sắc giữa các địa phương. Xây dựng các chương trình, sản phẩm mới mang dấu ấn, thương hiệu du lịch miền Đất Tổ - Cội nguồn dân tộc, Hương sắc vùng cao, Bản hùng ca Tây Bắc. Chủ động tham gia các hội chợ du lịch quốc tế lớn để quảng bá xúc tiến du lịch. Phát huy hơn nữa vai trò Hiệp hội du lịch tỉnh trong việc liên kết, hợp tác phát triển du lịch.

Mở rộng, đa dạng hóa và làm sâu sắc các cơ chế hợp tác quốc tế du lịch phù hợp với lợi ích và điều kiện cụ thể của tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; tranh thủ sự hỗ trợ của các địa phương có quan hệ hợp tác hữu nghị, các tổ chức quốc tế nhằm huy động nguồn lực và quảng bá hình ảnh cho sự phát triển du lịch của tỉnh.

Tăng cường quảng bá hình ảnh du lịch Phú Thọ trên các phương tiện truyền thông đại chúng, nền tảng mạng xã hội và tại các sự kiện quốc tế, nhằm nâng cao nhận diện thương hiệu du lịch Phú Thọ trong nước và quốc tế. Tăng cường sự hiện diện và đánh giá chất lượng du lịch Phú Thọ qua các nền tảng du lịch quốc tế (*Traveloka, Tripadvisor,...*). Xây dựng các video clip, ấn phẩm du lịch, biển quảng bá du lịch... Tăng cường quảng bá trên nền tảng số với các hãng lữ hành, giao thông hàng không trong và ngoài nước.

8. Xây dựng môi trường du lịch lành mạnh; bảo vệ và phát huy giá trị tài nguyên du lịch; kết hợp hài hòa lợi ích của các chủ thể tham gia quan hệ du lịch

Phát huy các giá trị tốt đẹp của văn hóa, con người các vùng đất Phú Thọ theo tinh thần Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam để xây dựng môi trường, tài nguyên du lịch lành mạnh, đặc sắc. Nâng cao ý thức của doanh nghiệp, cộng đồng, dân cư trong ứng xử văn minh, thân thiện và đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn, an ninh trật tự cho khách du lịch, góp phần xây dựng điểm đến du lịch xanh, thông minh, an toàn, bền vững; nâng cao ý thức trách nhiệm xã hội, đạo đức nghề nghiệp và tinh thần hiếu khách trong hoạt động du lịch.

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng và địa phương trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội tại các khu, điểm, cơ sở kinh doanh lưu trú, đơn vị kinh doanh vận chuyển khách du lịch nhằm xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi chèo kéo khách, ép giá, gian lận thương mại, kinh doanh không đúng quy định, xâm hại tài nguyên và các hành vi ảnh hưởng đến hình ảnh, thương hiệu du lịch của tỉnh; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của khách du lịch

Khai thác hiệu quả hệ thống tài nguyên du lịch gắn với giữ gìn, bảo vệ cảnh quan, môi trường. Tạo điều kiện phát triển các tài nguyên du lịch mới (công viên sinh thái, công trình tín ngưỡng, văn hóa, công trình kiến trúc đặc sắc, khu bảo tồn động vật hoang dã, phim trường,...).

Tăng cường năng lực kiểm soát ô nhiễm, ngăn chặn, giảm thiểu và xử lý hiệu quả các nguồn gây ô nhiễm từ hoạt động du lịch. Chú trọng công tác dự báo, cảnh báo, chủ động phòng tránh và giảm nhẹ thiệt hại thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu trong xây dựng, vận hành cơ sở dịch vụ du lịch. Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để kiểm soát các vấn đề về môi trường, quản lý và phát triển tài nguyên du lịch. Hỗ trợ, khuyến khích các cơ sở dịch vụ du lịch sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, sản phẩm tái chế, tái sử dụng, ứng dụng công nghệ sạch để hạn chế ô nhiễm môi trường và giảm thiểu phát thải khí nhà kính. Khuyến khích phát triển mô hình du lịch xanh, du lịch tuần hoàn, giảm phát thải carbon, sử dụng vật liệu thân thiện môi trường; từng bước áp dụng các tiêu chí du lịch xanh, khách sạn xanh ASEAN, quản trị điểm đến bền vững và thích ứng biến đổi khí hậu trong hoạt động du lịch.

Công bố thông tin rộng rãi các quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển du lịch; hỗ trợ, hướng dẫn và cung cấp thông tin tạo môi trường cạnh tranh minh bạch, bình đẳng cho doanh nghiệp, cộng đồng tham gia phát triển du lịch; xây dựng môi trường kinh doanh du lịch văn minh, thân thiện.

Đẩy mạnh cải cách hành chính trong cấp phép đầu tư, kinh doanh dịch vụ du lịch để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp và cộng đồng người dân địa phương tham gia hoạt động kinh doanh du lịch lành mạnh, bền vững. Khuyến khích phát triển các mô hình đầu tư kinh doanh du lịch có sự tham gia, liên kết, tương tác về kinh tế, văn hoá, chia sẻ hài hoà lợi ích với cộng đồng bản địa; các mô hình du lịch có trách nhiệm với môi trường, với tài nguyên du lịch.

Bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư và khách du lịch trong quá trình phát triển du lịch; ưu tiên tạo sinh kế bền vững cho người dân tại các địa bàn phát triển du lịch, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; gắn bảo tồn tài nguyên, di sản văn hóa với nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cộng đồng địa phương, góp phần phát triển du lịch bền vững và giữ gìn bản sắc văn hóa vùng Đất Tổ.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Đề án, Kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030 được lấy từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ phát triển du lịch và điều kiện nguồn lực của tỉnh sẽ bố trí kinh phí triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển du lịch được cụ thể hóa trong Kế

hoạch phát triển du lịch hằng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh

Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo theo chức năng nhiệm vụ quản lý của các Sở, Ngành, địa phương để chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển du lịch liên quan đến lĩnh vực thuộc quản lý, xây dựng chương trình hoạt động, giải pháp thực hiện và giải quyết vấn đề mang tính liên ngành nhằm góp phần thúc đẩy hoạt động du lịch tỉnh Phú Thọ phát triển đạt được mục tiêu nhiệm vụ đề ra.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ. Chủ trì, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai Đề án, có trách nhiệm cụ thể hóa các nội dung Đề án và chủ động phối hợp với các cấp, ngành liên quan để thực hiện.

Đôn đốc, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Đề án báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo phát triển du lịch để có chỉ đạo, định hướng, giải pháp kịp thời đẩy nhanh tiến độ thực hiện các mục tiêu phát triển du lịch.

Hằng năm, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã liên quan xây dựng kế hoạch triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về phát triển du lịch trình UBND tỉnh phê duyệt để chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

3. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Đề án phù hợp điều kiện, khả năng ngân sách địa phương. Phối hợp xây dựng cơ chế chính sách thu hút đầu tư phát triển du lịch.

Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư du lịch kịp thời tháo gỡ vướng mắc cho các nhà đầu tư du lịch trên địa bàn tỉnh. Tiến hành kiểm tra, rà soát, đôn đốc các doanh nghiệp đầu tư du lịch trên địa bàn tỉnh đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án du lịch trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Xây dựng

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn đối với các khu vực phát triển về dịch vụ, du lịch theo phân cấp, thẩm quyền và phù hợp với định hướng điều chỉnh quy hoạch tỉnh được duyệt. Thực hiện thẩm định các dự án phục vụ phát triển du lịch thuộc thẩm quyền theo quy định.

- Tham mưu phát triển hệ thống hạ tầng giao thông, hạ tầng điện nước, truyền thông, công trình công cộng gắn với các khu, điểm du lịch; ưu tiên phát triển tại các khu du lịch quốc gia, trung tâm phát triển du lịch của tỉnh; khuyến khích sử dụng vật liệu, kiến trúc thân thiện môi trường.

- Phối hợp với các ngành, địa phương trong công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng, nâng cấp các tuyến giao thông kết nối và các công trình hạ tầng giao thông phục vụ phát triển du lịch tại các khu du lịch trọng điểm của tỉnh.

- Kiểm tra chất lượng công trình và kiến nghị xử lý vi phạm về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh liên quan đến du lịch theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các phường, xã và các cơ quan có liên quan trong việc giới thiệu địa điểm xây dựng *(khi có yêu cầu)*, cung cấp các thông tin kiến trúc, quy hoạch đô thị và nông thôn cho các tổ chức, cá nhân nghiên cứu, thực hiện các dự án đầu tư xây dựng liên quan đến du lịch.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tuyên truyền và phổ biến các thông tin liên tịch hướng dẫn kinh doanh vận chuyển khách du lịch và cấp biển hiệu cho xe ô tô vận chuyển khách du lịch, phương tiện thủy nội địa vận chuyển khách du lịch.

- Quy hoạch, phát triển phương tiện công cộng kết nối điểm du lịch; cấp phép hoạt động vận tải khách du lịch theo quy định.

5. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp tham mưu công tác quy hoạch phát triển thương mại về hạ tầng thương mại gắn với phát triển du lịch, hỗ trợ phát triển các cơ sở hạ tầng thương mại thiết yếu, trung tâm thương mại, chợ gắn với các điểm du lịch; chủ trì, phối hợp tham mưu hình thành: Khu thương mại tự do thế hệ mới (FTZ) tại khu vực Vĩnh Phúc.

Tập trung tham mưu đầu tư xây dựng đường điện lưới đến một số dự án ưu tiên đầu tư phát triển du lịch trọng điểm của tỉnh; tiếp tục rà soát các dự án du lịch đang triển khai có nhu cầu lớn về cấp điện; hỗ trợ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về đầu tư hạ tầng điện cho dự án du lịch, đặc biệt là các dự án du lịch trên Khu du lịch hồ Hòa Bình.

Chỉ đạo Công ty điện lực có kế hoạch đảm bảo cung cấp điện cho hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động dịch vụ, đáp ứng yêu cầu, nhất là trong dịp lễ, tết và các lễ hội, sự kiện du lịch trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì, phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng bao bì, quy cách đóng gói sản phẩm hàng hóa, nông sản, thực phẩm đặc trưng nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn làm quà lưu

niệm, quà tặng phục vụ thị hiếu của khách du lịch. Hỗ trợ cho các làng nghề truyền thống xây dựng các sản phẩm làm quà lưu niệm, bán sản phẩm OCOP để phục vụ khách du lịch tại các khu, điểm du lịch và các trạm dừng nghỉ...

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hệ thống phân phối, lưu thông hàng hoá; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, các hành vi sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng nhái, thực phẩm và hàng hóa kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ tại các khu, điểm du lịch, đặc biệt là trong mùa lễ hội và các sự kiện lớn trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Tham mưu thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên và môi trường, phối hợp cơ quan đơn vị liên quan xây dựng quy chế về bảo vệ tài nguyên và môi trường trong các khu, điểm du lịch trên địa bàn toàn tỉnh, thực hiện giải pháp nhằm bảo vệ tối đa cảnh quan sinh thái tự nhiên, xây dựng và công khai danh mục quỹ đất để kêu gọi đầu tư các dự án dịch vụ du lịch; công tác quản lý và cho thuê đất có mặt nước để phát triển du lịch sinh thái; rà soát các dự án đăng ký sử dụng đất đầu tư phát triển du lịch không triển khai thực hiện đúng tiến độ theo quy định, đề nghị thu hồi để thu hút các nhà đầu tư mới.

Tham mưu khai thác tối đa tiềm năng mặt nước hồ, sông, quy hoạch vùng chăn nuôi lồng, bè tập trung; phát triển kinh tế thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa, đặc sản gắn với bảo vệ nguồn nước và kết hợp với du lịch sinh thái tại khu vực hồ Hòa Bình.

Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch; kiểm tra, xử lý các vi phạm về bảo vệ môi trường, sử dụng đất trái mục đích đối với dự án đầu tư phát triển du lịch theo quy định của pháp luật.

Tham mưu thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030; Đề án phát triển nông nghiệp tuần hoàn, tích hợp đa giá trị cho các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc sản của tỉnh gắn với xây dựng các sản phẩm OCOP và du lịch nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030 đạt hiệu quả.

Xây dựng nông thôn mới gắn với quy hoạch, hình thành các làng văn hóa, du lịch nông thôn mang bản sắc riêng. Hỗ trợ các địa phương có tiềm năng xây dựng điểm du lịch nông nghiệp, trải nghiệm làng nghề... Tham mưu thực hiện trình tự, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với các dự án đầu tư có liên quan đến du lịch sinh thái; thúc đẩy, gắn kết các hoạt động du lịch với sản xuất nông nghiệp; xây dựng và phát triển các làng nghề

gắn với phát triển văn hóa - du lịch tại những vùng có tiềm năng. Hỗ trợ tăng cường quảng bá, giới thiệu sản phẩm làng nghề, tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Thực hiện hỗ trợ triển khai các chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số về xây dựng và phát triển du lịch của tỉnh.

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các ngành và địa phương liên quan để triển khai các ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, du lịch.

Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông ưu tiên đầu tư xây dựng trạm phát sóng 5G tại các khu, điểm du lịch.

Chủ trì phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan triển khai mở rộng hệ thống mạng Wifi miễn phí cho các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, sinh viên về bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử, di sản của địa phương; xây dựng nếp sống văn minh, văn hóa ứng xử trong hoạt động du lịch.

Lồng ghép nội dung giáo dục về lịch sử địa phương, văn hóa truyền thống, di sản văn hóa, bảo vệ môi trường và phát triển du lịch bền vững trong các hoạt động giáo dục phù hợp với từng cấp học, bậc học theo quy định.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương, tham quan học tập tại các khu di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh, khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh nhằm góp phần giáo dục truyền thống, góp phần nâng cao nhận thức của học sinh, sinh viên về tiềm năng phát triển du lịch cũng như quảng bá hình ảnh quê hương Phú Thọ.

Phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác tuyên truyền, định hướng nghề nghiệp và hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ phát triển du lịch theo nhu cầu thực tiễn của địa phương.

Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan liên quan triển khai các nội dung giáo dục, tuyên truyền phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc gắn với phát triển du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa bền vững phù hợp với tình hình thực tế.

9. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh: Thu hút các dự án đầu tư phát triển loại hình “kinh tế bạc”, xây dựng các bệnh viện, trung tâm điều dưỡng, cơ sở dưỡng lão và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi, gắn với phát triển du lịch nghỉ dưỡng và chăm sóc sức khỏe trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh tại các khu, điểm và đơn vị hoạt động kinh doanh đón tiếp phục vụ khách du lịch.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn: Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm đối với các khách sạn, cơ sở lưu trú du lịch (*có dịch vụ ăn uống*), cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh; tổ chức kiểm tra, giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm tại các sự kiện chính trị, văn hóa - thể thao, du lịch, lễ hội, hội chợ do Tỉnh hoặc Trung ương tổ chức trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo các cơ sở lưu trú du lịch có kinh doanh dịch vụ ăn uống chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm; phối hợp triển khai hoạt động thông tin, truyền thông, tập huấn, phổ biến kiến thức và các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm cho các tổ chức, cá nhân, đơn vị hoạt động du lịch.

10. Sở Nội vụ

Chủ trì tham mưu đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý nhà nước về du lịch trên cơ sở Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026-2031 và kế hoạch hằng năm của tỉnh, bảo đảm bồi dưỡng gắn với vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, nhu cầu sử dụng nhân lực và yêu cầu nhiệm vụ.

11. Sở Ngoại vụ

Chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác triển khai các hoạt động đối ngoại nhằm thúc đẩy phát triển du lịch.

Phối hợp với các cơ quan liên quan đưa nội dung hợp tác quốc tế về du lịch vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Hỗ trợ xây dựng quan hệ, hợp tác, xúc tiến, quảng bá và thu hút nguồn lực quốc tế để góp phần phát triển du lịch bền vững của địa phương.

Phối hợp tổ chức các hoạt động quảng bá du lịch địa phương ra nước ngoài (*hội chợ, triển lãm, sự kiện văn hóa, tuần lễ Việt Nam ở nước ngoài...*);

Kết nối với các tổ chức quốc tế, địa phương nước ngoài (*thành phố kết nghĩa, vùng đối tác, tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp du lịch quốc tế...*) để thúc đẩy đầu tư, trao đổi khách và quảng bá hình ảnh du lịch địa phương. Hỗ trợ các đoàn khách quốc tế, các cơ quan ngoại giao, tổ chức quốc tế đến tìm hiểu, hợp tác về du lịch tại địa phương.

12. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn lực triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030.

Phối hợp với cơ quan liên quan và các địa phương trong việc đề xuất, kiến nghị hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng kết nối các điểm du lịch, di tích, danh thắng... tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại và thúc đẩy phát triển du lịch; hỗ trợ công tác đào tạo, trang bị các thiết chế văn hóa, bảo tồn bản sắc văn hóa... cho các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh để xây dựng phát triển các điểm du lịch cộng đồng đưa vào đón tiếp phục vụ khách.

13. Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Đảm bảo công tác an ninh, trật tự, an toàn cho người dân và du khách tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp tốt với các ngành, chính quyền địa phương bảo vệ an ninh trật tự du lịch đối với các sự kiện lớn của tỉnh. Xây dựng và thực hiện kế hoạch đảm bảo an ninh đối với hoạt động du lịch, nhất là người nước ngoài đến địa phương kết hợp tham quan du lịch.

Chỉ đạo lực lượng công an ở các địa phương, đơn vị trực tiếp làm công tác đảm bảo an ninh trật tự trong hoạt động kinh doanh du lịch. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ, quản lý lưu trú, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện ở các khu, điểm du lịch và các cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức phân luồng giao thông, hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho các xe vận chuyển khách du lịch hoặc hợp đồng lữ hành được di chuyển trên các tuyến đường dẫn đến các cơ sở lưu trú du lịch, các khu, điểm du lịch trong tỉnh.

Kiểm tra hoạt động của các phương tiện vận chuyển khách du lịch, đặc biệt là các tàu, thuyền vận chuyển khách du lịch trên sông, hồ để đảm bảo an toàn cho khách du lịch.

14. Đề nghị Báo và Phát thanh Truyền hình Phú Thọ

Tăng cường các chuyên trang, chuyên mục về phát triển du lịch có chất lượng cao, tiếp tục đổi mới cách trình bày, hình thức thể hiện, kết cấu và chất lượng in ấn của các sản phẩm báo chí để tăng sức hấp dẫn đối với khán thính giả và bạn đọc.

Từng bước nâng cao nhận thức cán bộ, phóng viên, biên tập viên cả về kiến thức báo chí lẫn kiến thức về du lịch.

Chủ động liên kết với các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài tỉnh để tuyên truyền, quảng bá du lịch cho tỉnh, góp phần thúc đẩy kinh tế - văn hóa - xã hội của địa phương phát triển.

15. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến thu hút đầu tư phát triển du lịch trong và ngoài nước.

Đẩy mạnh hoạt động thông tin truyền thông về du lịch theo hướng có trọng tâm và trọng điểm nhằm quảng bá, giới thiệu tiềm năng, lợi thế của tỉnh để thu hút khách du lịch.

Hỗ trợ doanh nghiệp kết nối phát triển các chương trình, sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch... với các tỉnh bạn để thu hút khách du lịch.

16. Ủy ban nhân dân các xã, phường; Ban quản lý Khu du lịch quốc gia

Tăng cường công tác quản lý khu điểm du lịch trên địa bàn; thành lập, kiện toàn Ban Quản lý khu du lịch, điểm du lịch; đánh giá tài nguyên văn hóa, sinh thái trên địa bàn tập trung nguồn lực xây dựng và đề nghị công nhận khu điểm du lịch văn hóa, du lịch sinh thái cộng đồng...

Quản lý, bảo vệ tài nguyên, cảnh quan môi trường sinh thái; tuyên truyền, nâng cao ý thức cộng đồng về phát triển du lịch có trách nhiệm, xây dựng môi trường văn minh, an toàn, thân thiện.

Ủy ban nhân dân các xã, phường có tiềm năng thế mạnh phát triển du lịch xây dựng Đề án, Kế hoạch phát triển du lịch trên địa bàn; phối hợp khảo sát, quy hoạch chi tiết khu vực tiềm năng; hỗ trợ giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng, dịch vụ du lịch. Xây dựng hệ sinh thái sản phẩm du lịch “bốn mùa”; hình thành các tổ hợp dịch vụ, sản phẩm cụ thể thuộc mô hình kinh tế đêm (*show diễn, phố đi bộ, chợ đêm*), du lịch tìm về nông thôn, du lịch nông gia lạc (*Agritainment*), du lịch chữa lành” (*healing retreat*), du lịch chậm” (*Slow travel*), du lịch đường thủy... Quan tâm thu hút triển khai các dự án phát triển “kinh tế đêm” với các hoạt động biểu diễn nghệ thuật, âm nhạc, giải trí, ẩm

thực, mua sắm, các trải nghiệm văn hóa đêm... tại các khu, điểm du lịch trọng điểm của địa phương.

Xây dựng các khu bán hàng lưu niệm, đặc sản địa phương tại các khu du lịch trọng điểm. Xây dựng hệ thống nhà vệ sinh công cộng phục vụ khách du lịch theo tiêu chuẩn của Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam tại các khu, điểm du lịch trọng điểm tại địa phương.

Kiên toàn công tác tổ chức, quan tâm đến việc đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực du lịch.

17. Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh

Xây dựng kế hoạch đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ giảng dạy chuyên ngành du lịch theo tiêu chuẩn quy định.

Xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư, nâng cấp trang thiết bị giảng dạy nghề du lịch (*bàn, buồng, bar, lễ tân...*) theo tiêu chuẩn nghề tại các trường đào tạo chuyên ngành du lịch trên địa bàn tỉnh.

Mở các ngành đào tạo ngắn hạn, dài hạn về chuyên ngành nghiệp vụ quản lý, hướng dẫn viên, lễ tân, buồng bàn, bar, bếp... nhằm cung cấp nguồn nhân lực du lịch cho các cơ sở kinh doanh du lịch, dịch vụ.

Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ phục vụ đổi mới sáng tạo trong phát triển sản phẩm du lịch.

18. Hiệp hội du lịch tỉnh

Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực du lịch đến các hội viên để mọi hội viên chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước trong hoạt động kinh doanh.

Chỉ đạo hội viên tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên và ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến trong hoạt động kinh doanh. Động viên các hội viên đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau về kinh tế, kỹ thuật và tạo môi trường kinh doanh du lịch lành mạnh, cùng nhau phát triển bền vững. Vận động Hội viên nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm cải thiện hình ảnh du lịch, tạo ấn tượng tốt với du khách.

Chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước trong các hoạt động tuyên truyền, quảng bá tiềm năng, thế mạnh du lịch tỉnh Phú Thọ. Vận động các hội viên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá tiềm năng, các sản phẩm du lịch của tỉnh và của doanh nghiệp. Tích cực tham gia góp ý, đề xuất với cơ quan quản lý nhà nước về những chính sách, luật pháp, cơ chế nhằm thúc đẩy ngành du lịch phát triển.

Tiếp tục công tác phát triển hội viên, thành lập các Chi hội; vận động các doanh nghiệp mới có năng lực tham gia vào hiệp hội để phát huy sức mạnh, góp phần thúc đẩy du lịch phát triển.

19. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, đoàn viên và nhân dân tham gia các hoạt động phát triển du lịch và phối hợp giám sát, phản biện xã hội đối với các chương trình, dự án triển khai trong khuôn khổ Đề án.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hoặc lồng ghép vào các đề án, kế hoạch, chương trình của đơn vị để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trong đề án này.

Phần thứ năm

KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành Trung ương tiếp tục quan tâm hỗ trợ nguồn vốn từ chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn khác để hỗ trợ đầu tư về cơ sở hạ tầng, các khu điểm du lịch, tuyên truyền quảng bá, đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch...

2. Đề nghị Hội đồng Nhân dân tỉnh nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

CÁC PHỤ LỤC KÈM THEO ĐỀ ÁN

Phụ lục I: Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu hoạt động du lịch tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2020 - 2025, mục tiêu đến năm 2030.

Phụ lục II: Bảng tổng hợp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ triển khai phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030.

Phụ lục III: Danh mục các khu, điểm du lịch đã được công nhận trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Phụ lục IV: Danh mục các địa điểm tiềm năng phát triển khu du lịch quốc gia, khu du lịch và điểm du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Phụ lục V: Danh mục kêu gọi các dự án đầu tư du lịch trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm 2025 và những năm tiếp theo.

Phụ lục VI: Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch tại các địa phương trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

Phụ lục VII: Phương án không gian phát triển du lịch trọng điểm tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030.

Phụ lục I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TỈNH PHÚ THỌ
GIAI ĐOẠN 2020 - 2025, MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Đề án được phê duyệt tại Quyết định số: 2299/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của UBND tỉnh Phú Thọ)

TT	Chỉ tiêu	Đ.V.T	Thực hiện giai đoạn 2020 – 2025						Kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030				
			TH 2020	TH 2021	TH 2022	TH 2023	TH 2024	TH 2025	KH 2026	KH 2027	KH 2028	KH 2029	KH 2030
I	Khách Du lịch												
1	Tổng số lượt khách đến tỉnh	Nghìn lượt khách	5.200	4.213	10.570	11.745	13.050	14.465	15.000	16.500	18.000	19.000	20.000
	- Khách trong nước	" "	4.824	4.128	10.123	11.219	12.445	13.824	14.295	15.700	17.090	17.960	18.810
	- Khách quốc tế	" "	376	85	447	526	605	641	705	800	910	1.040	1.190
2	Tổng số lượt khách lưu trú	Nghìn lượt khách	2.861	1.340	3.281	3.645	4.050	4.545	4.950	5.530	6.150	6.900	7.800
	- Khách trong nước	" "	2.695	1.300	3.172	3.524	3.915	4.393	4.785	5.346	5.945	6.670	7.535
	- Khách quốc tế	" "	166	40	109	121	135	152	165	184	205	230	265
3	Tổng số ngày khách	Nghìn ngày khách	3.433	1.608	3.937	4.374	4.860	5.454	5.900	6.636	7.380	8.280	9.360
	- Khách trong nước	" "	3.234	1.516	3.719	4.131	4.590	5.150	5.570	6.268	6.970	7.820	8.830
	- Khách quốc tế	" "	199	92	218	243	270	304	330	368	410	460	530
II	Tổng doanh thu hoạt động DL	Triệu đồng	4.556	4.206	10.790	11.988	13.320	14.948	16.300	18.250	20.500	23.200	26.500
III	Doanh nghiệp lữ hành	Doanh nghiệp	115	108	95	96	100	95	98	105	110	115	120
IV	Lao động du lịch	người	17.000	18.000	19.500	20.000	21.500	22.500	25.000	25.500	26.500	28.000	30.000
V	Tổng số cơ sở lưu trú/phòng	Cơ sở/phòng	1.267 /16.578	1.347 /17.218	1.398 /17.830	1.428 /19.030	1.515 /19.900	1.525 /20.000	1.541 /20. 880	1.555 /21.105	1.569 /21.350	1.584 /21.580	1.600 /22.000
	- Trong đó: Cơ sở từ 4-5 sao	" "	7/1.260	8/1.440	9/1.650	9/1.650	10/1.750	10/1.750	11/2.000	11/2.000	12/2.100	12/2.100	13/2.250
	- Trong đó: Cơ sở từ 1-3 sao		100 /4.000	90 /3.600	106 /4.240	111 /4.440	119 /4.760	119 /4.760	122 /4.880	124 /4.960	125 5.000	127 /5.080	130 /5.200

Phụ lục II
BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN DU LỊCH
TỈNH PHÚ THỌ GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Kèm theo Đề án được phê duyệt tại Quyết định số: 2299/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của UBND tỉnh Phú Thọ)

TT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Tổng kinh phí thực hiện giai đoạn 2026 - 2030 (Tỷ đồng)
	TỔNG KINH PHÍ THỰC HIỆN		215,0
1	Hỗ trợ xây dựng các khu, điểm du lịch trọng điểm đã được công nhận và các khu, điểm có tiềm năng phát triển du lịch (Dự kiến 02 điểm/năm)	Sở VHTTDL; UBND xã, phường phối hợp	50,0
2	Hỗ trợ xây dựng các mô hình sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh (du lịch học đường, du lịch nông nghiệp, du lịch làng nghề, du lịch trải nghiệm, sản phẩm quà tặng....). Dự kiến 02 mô hình/năm.	Sở VHTT&DL	5,0
3	Thực hiện chương trình xúc tiến du lịch trong và ngoài tỉnh; tham gia các sự kiện, chương trình, hội chợ du lịch trong nước	Sở VHTT&DL	25,0
4	Thực hiện chương trình xúc tiến du lịch ở nước ngoài; tham gia các sự kiện, chương trình, hội chợ du lịch quốc tế ở nước ngoài	Sở VHTT&DL	10,0
5	Thực hiện hoạt động quảng bá du lịch tỉnh Phú Thọ (hệ thống biển quảng bá du lịch, các ấn phẩm du lịch, video, clips quảng bá hình ảnh du lịch Phú Thọ...)	Sở VHTT&DL	5,0
6	Tổ chức các sự kiện du lịch- văn hóa thường niên; dự kiến 03 sự kiện/năm (khai mạc mùa du lịch, Liên hoan du lịch cộng đồng, lễ hội văn hóa ẩm thực vùng đất Tổ,...); tham gia các sự kiện, chương trình, hội chợ du lịch trong nước và quốc tế	Sở VHTTDL; UBND xã, phường; Hiệp hội Du lịch tỉnh Phú Thọ phối hợp	25,0
7	Tổ chức các lễ hội văn hóa tiêu biểu gắn với phát triển du lịch nhằm thúc đẩy du lịch tại các địa phương có tiềm năng phát triển du lịch	Sở VHTTDL; UBND các xã, phường phối hợp	10,0

TT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Tổng kinh phí thực hiện giai đoạn 2026 - 2030 (Tỷ đồng)
8	Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu du lịch tỉnh Phú Thọ; bộ nhận diện các khu, điểm du lịch và truyền thông bộ nhận diện các thương hiệu du lịch tỉnh Phú Thọ	Sở VH TT&DL	3,0
9	Tổ chức các cuộc thi: Sáng tác video, clips quảng bá du lịch Phú Thọ; thiết kế quà tặng du lịch; hội thi nghề du lịch...	Sở VH TT&DL	7,0
10	Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số du lịch	Sở VH TT&DL	15,0
11	Đào tạo nguồn nhân lực du lịch trên địa bàn tỉnh	Sở VH TT&DL	5,0
12	Thực hiện các chương trình liên kết, hợp tác phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ với các tỉnh TBMR và thành phố Hồ Chí Minh, hợp tác với thành phố Hà Nội, Đà Nẵng và các tỉnh, thành phố khác trong cả nước.	Sở VH TT&DL	4,0
13	Hoạt động Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ	Sở VH TT&DL	1,0
14	Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia gắn với phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ	Sở VH TT&DL	50,0

Phụ lục III
DANH MỤC CÁC KHU, ĐIỂM DU LỊCH ĐÃ ĐƯỢC CÔNG NHẬN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ

(Kèm theo Đề án được phê duyệt tại Quyết định số: 2299/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của UBND tỉnh Phú Thọ)

TT	Tên khu, điểm du lịch	Số Quyết định công nhận
I	Khu du lịch quốc gia	
1	Khu du lịch quốc gia Đền Hùng	Quyết định số 3040/QĐ-BVHTTDL ngày 22/10/2020 của Bộ VHTTDL về việc công nhận Khu du lịch quốc gia Đền Hùng, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
2	Khu du lịch Tam Đảo	Quyết định số 170/QĐ-BVHTTDL ngày 25/01/2022 của Bộ VHTTDL về việc công nhận Khu du lịch quốc gia Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc
II	Khu du lịch cấp tỉnh	
1	Khu du lịch Mai Châu	QĐ 1520/QĐ-UBND, ngày 06/7/2020 của UBND tỉnh Hòa Bình
III	Điểm du lịch cấp tỉnh	
1	Điểm du lịch cộng đồng Xóm Ải	Số 98/QĐ-UBND ngày 24/01/2014 của UBND tỉnh Hòa Bình.
2	Điểm du lịch sinh thái Đảo Dừa	Số 98/QĐ-UBND ngày 24/01/2014 của UBND tỉnh Hòa Bình.
3	Điểm du lịch văn hóa Trung tâm nghiên cứu, bảo tồn di sản Tiến sĩ Việt Nam	QĐ số 727/QĐ-UBND, ngày 31/5/2013 của UBND tỉnh Hòa Bình
4	Điểm du lịch Bảo tàng không gian văn hóa Mường	Số 986/QĐ-UBND ngày 21/7/2014 của UBND tỉnh Hòa Bình.
5	Điểm du lịch Công trình Nhà máy Thủy điện Hòa Bình	Số 2047/QĐ-UBND, ngày 10/12/2014 của UBND tỉnh Hòa Bình.
6	Điểm du lịch làng văn hóa Việt Mường	Số 2048/QĐ-UBND, Ngày 20/12/2014 của UBND tỉnh Hòa Bình.

TT	Tên khu, điểm du lịch	Số Quyết định công nhận
7	Điểm du lịch cộng đồng Bản Lác	Số 984/QĐ-UBND ngày 21/7/2014 của UBND tỉnh Hòa Bình.
8	Điểm du lịch văn hóa cộng đồng dân tộc Mường xóm Ngòi	QĐ số 601/QĐ-UBND, ngày 18/4/2017 của UBND tỉnh Hòa Bình.
9	Điểm du lịch cộng đồng xóm Mỗ	QĐ số 1419/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 của UBND tỉnh Hòa Bình.
10	Điểm du lịch văn hóa cộng đồng Hùng Lô	Quyết định số 2406/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ
11	Điểm du lịch văn hóa cộng đồng Bạch Hạc	Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 05/8/2023 của UBND tỉnh Phú Thọ
12	Điểm du lịch văn hóa Đền Mẫu Âu Cơ	Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 26/5/2023 của UBND tỉnh Phú Thọ
13	Điểm du lịch cộng đồng Bản Dù	Quyết định số 2295/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh Phú Thọ
14	Điểm du lịch sinh thái cộng đồng Bản Cỏi	
15	Điểm du lịch sinh thái Thác Ngọc	

Phụ lục IV
DANH MỤC CÁC ĐỊA ĐIỂM TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN KHU DU LỊCH QUỐC GIA,
KHU DU LỊCH VÀ ĐIỂM DU LỊCH CẤP TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ

(Kèm theo Đề án được phê duyệt tại Quyết định số: 2299/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của UBND tỉnh Phú Thọ)

TT	Địa điểm tiềm năng	Vị trí
I	Khu du lịch quốc gia (Tại Quyết định số 374/QĐ-BVHTTDL ngày 28/02/2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045)	
1	Hồ Hòa Bình	Các phường, xã ven hồ: Hòa Bình, Thống Nhất, Tân Hòa, Đà Bắc, Cao Sơn, Đức Nhân, Quý Đức, Tân Pheo, Tiền Phong, Thung Nai, Tân Mai, Mường Hoa, Lương Sơn, Liên Sơn.
2	Hồ Đại Lải	Địa bàn phường Xuân Hòa và vùng phụ cận hồ Đại Lải.
3	Vườn quốc gia xuân Sơn	Các xã: Xuân Đài, Lai Đồng, Minh Đài.
II	Khu du lịch cấp tỉnh	
1	Khu du lịch nước khoáng nóng Thanh Thủy	Xã Thanh Thủy
2	Khu Du lịch vùng cao Vân Sơn	Xã Vân Sơn
3	Khu du lịch suối khoáng nóng Kim Bôi	Xã Kim Bôi
4	Khu du lịch Chùa Tiên	Xã An Nghĩa
5	Khu du lịch đầm Ao Châu	Xã Hiền Lương

TT	Địa điểm tiềm năng	Vị trí
III	Điểm du lịch	
1	Điểm du lịch cộng đồng xóm Chiến	Xã Vân Sơn
2	Điểm du lịch cộng đồng xóm Bắc Thung	Xã Vân Sơn
3	Điểm du lịch cộng đồng bản Hịch 2	Xã Bao La
4	Điểm du lịch cộng đồng bản Bưóc	Xã Bao La
5	Điểm du lịch cộng đồng bản Hang Kia	Xã Pà Cò
6	Điểm du lịch cộng đồng bản Pà Cò	Xã Pà Cò
7	Điểm du lịch cộng đồng xóm Sung	Xã Cao Sơn
8	Điểm du lịch sinh thái Hiền Lương	Xã Đà Bắc
9	Điểm du lịch sinh thái cộng đồng Đồng Chờ và Nà Bờ	Xã Hợp Kim
10	Điểm du lịch sinh thái - cộng đồng Ngọc Sơn	Xã Ngọc Sơn
11	Điểm du lịch sinh thái - cộng đồng Trang Viên Đồng Gội	Xã Lương Sơn
12	Điểm du lịch sinh thái An Lạc Ecofarm	Xã Kim Bôi
13	Điểm du lịch Chùa Tiên	Xã An Nghĩa
14	Điểm du lịch hang động Núi đầu rồng	Xã Cao Phong
15	Điểm du lịch sinh thái - cộng đồng xóm Mừng	Xã Cao Phong

TT	Địa điểm tiềm năng	Vị trí
16	Điểm du lịch văn hóa Văn miếu Vĩnh Phúc	Phường Vĩnh Phúc
17	Điểm du lịch Thiền viện Tuệ Đức	Xã Tam Sơn
18	Chùa Vĩnh Khánh và Tháp Bình Sơn	Xã Tam Sơn
19	Làng tiến sĩ”, Làng khoa bảng” tại làng Quan Tử	Xã Sơn Đông
20	Làng Dòng	Xã Xuân Lũng
21	Cụm đình Hương Canh - Làng gốm Hương Canh	Xã Bình Nguyên
22	Vườn Cò Hải Lựu	Xã Hải Lựu
23	Điểm du lịch Thác Bay	Xã Hải Lựu
24	Điểm du lịch làng rèn Lý Nhân	Xã Vĩnh Phú
25	Điểm du lịch Bảo Tàng Hùng Vương	Phường Việt Trì
26	Điểm du lịch Long Cốc	Xã Long Cốc
27	Điểm du lịch văn hóa Lãng Sương	Xã Tu Vũ
28	Điểm du lịch văn hóa cộng đồng Thanh Sơn	Xã Thanh Sơn
29	Điểm du lịch văn hóa Miếu Lãi Lèn	Phường Vân Phú
30	Điểm du lịch cộng đồng Sơn Lương	Xã Sơn Lương
31	Điểm du lịch trải nghiệm vườn bưởi Đoan Hùng	Xã Đoan Hùng

TT	Địa điểm tiềm năng	Vị trí
32	Viện nghiên cứu chè Việt Nam	Phường Phong Châu
33	Điểm du lịch sinh thái Thanh Nhàn	Xã Thanh Sơn
34	Điểm du lịch cộng đồng bến Thân	Xã Lai Đồng
35	Điểm du lịch cộng đồng bản Lạng	Xã Xuân Đài
36	Điểm du lịch văn hóa cộng đồng thôn Nhàn	Xã Xuân Đài
37	Điểm đến du lịch tiêu biểu vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi khu Đông	Xã Trung Sơn
38	Điểm du lịch cộng đồng Khả Cửu	Xã Khả Cửu
39	Điểm du lịch văn hóa lịch sử Tôn Sơn - Mộ Xuân	Xã Xuân Viên

Phụ lục V
DANH MỤC KÊU GỌI CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ
NĂM 2026 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

(Kèm theo Đề án được phê duyệt tại Quyết định số: 2299/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của UBND tỉnh Phú Thọ)

TT	Danh mục dự án	Địa điểm đầu tư	Hiện trạng đất đai	Thông tin các quy hoạch đã phê duyệt	Mục tiêu; quy mô đầu tư; diện tích sử dụng đất dự kiến	Tổng vốn đầu tư dự kiến (Tỷ VNĐ)	Hình thức đầu tư dự kiến	Thông tin đặc thù từng dự án	Đơn vị đầu mối liên hệ cung cấp thông tin
1	Dự án khu du lịch sinh thái hồ Vân Trục và hồ Bò Lạc	Xã Lập Thạch, xã Tam Sơn, tỉnh Phú Thọ	Mặt hồ và đất lâm nghiệp	Phù hợp với QHC tỷ lệ 1/5.000 phát triển DLDV khu vực Núi Sáng, hồ Bò Lạc và hồ Vân Trục (QĐ số 735/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 của UBND tỉnh); Phù hợp với 02 phương án QHPK đang triển khai	Tổng diện tích khoảng 654,06ha. Riêng mặt thoáng hồ Vân Trục có diện tích 124 ha, Hồ Bò Lạc 54 ha.	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		Sở Xây dựng
2	Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái Bến Tắm – Tam Đảo II	Tại xã Đại Đình và xã Đạo Trù		Phù hợp Quy hoạch đô thị Tam Đảo (cũ) đến năm 2040 được duyệt (Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của UBND tỉnh cũ)".	- Quy mô (công suất) khách du lịch đến năm 2030 khoảng 10-12 triệu lượt khách/năm. - Diện tích khoảng: 400 ha <i>(trong đó có khoảng 122,867 ha diện tích thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất, diện tích còn lại thực hiện dự án theo hình thức thuê môi trường rừng)</i> "	50.000	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		Sở Xây dựng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm đầu tư	Hiện trạng đất đai	Thông tin các quy hoạch đã phê duyệt	Mục tiêu; quy mô đầu tư; diện tích sử dụng đất dự kiến	Tổng vốn đầu tư dự kiến (Tỷ VNĐ)	Hình thức đầu tư dự kiến	Thông tin đặc thù từng dự án	Đơn vị đầu mối liên hệ cung cấp thông tin
3	Xây dựng điểm du lịch cộng đồng khu 1 gần trải nghiệm tâm linh tại đình Đồng Sương xã Sơn Lương	Xã Sơn Lương		Quy hoạch chung xã Mỹ Lung (cũ)	15 ha	30	Doanh nghiệp làm chủ đầu tư		UBND xã Sơn Lương
4	Xây dựng điểm du lịch cộng đồng khu Rừng Cao, khu Xe Nga xã Sơn Lương	Xã Sơn Lương		Quy hoạch chung xã Mỹ Lương (cũ)	20 ha	50	Doanh nghiệp làm chủ đầu tư		UBND xã Sơn Lương
5	Khu du lịch, dịch vụ khu vực hồ Làng Hà, xã Tam Đảo	Xã Tam Đảo, tỉnh Phú Thọ	Mặt hồ và đất lâm nghiệp	Quy hoạch đô thị Tam Đảo (cũ) đến năm 2040 được duyệt (Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của UBND tỉnh cũ)".	95,7ha trong đó 35,04 ha mặt nước, 16,09 ha đất vườn quốc gia Tam Đảo, 44,6 ha đất đồi rừng sản xuất		Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		Sở Xây dựng
6	Các dự án khu vui chơi, giải trí, nghỉ dưỡng chất lượng cao	Xã Bảo Yên, Đoan Hạ, Sơn Thủy (cũ)	Đất trồng lúa, đất nuôi trồng thủy sản, đất giao thông, đất thủy lợi	Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 về điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Thanh Thủy	Do nhà đầu tư đề xuất	Do nhà đầu tư đề xuất	FDI, DDI		UBND xã Bảo Yên, Đoan Hạ, Sơn Thủy
7	Đầu tư các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng tại khu vực Hồ Cánh Tạng	Xã Yên Phú, Bình Hẻm, Nhân Nghĩa		Theo quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt	Đầu tư xây dựng dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân địa phương	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND các xã Yên Phú, Bình Hẻm, Nhân Nghĩa

TT	Danh mục dự án	Địa điểm đầu tư	Hiện trạng đất đai	Thông tin các quy hoạch đã phê duyệt	Mục tiêu; quy mô đầu tư; diện tích sử dụng đất dự kiến	Tổng vốn đầu tư dự kiến (Tỷ VNĐ)	Hình thức đầu tư dự kiến	Thông tin đặc thù từng dự án	Đơn vị đầu mối liên hệ cung cấp thông tin
8	Đầu tư các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng tại Khu du lịch Hồ Hoà Bình theo quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Hồ Hoà Bình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	Tại các xã theo quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Hồ Hoà Bình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	Hỗn hợp (chủ yếu là đất rừng các loại)	Theo quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt	Đầu tư xây dựng dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân địa phương (diện tích khoảng	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	Dự án có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng rừng, hạ tầng kỹ thuật chưa được đầu tư xây dựng đồng bộ	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường
9	Dự án khu du lịch sinh thái Hồ Cù		Hỗn hợp	Đề án quy hoạch chung xây dựng xã Võ Miếu giai đoạn 2021-2030 tỷ lệ 1/5000 được UBND huyện Thanh Sơn phê duyệt tại QĐ số 1861/QĐ-UBND ngày 21/6/2023	Mục tiêu: Đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân địa phương; Quy mô đầu tư: Theo đề xuất của Nhà đầu tư; Diện tích đất sử dụng: 17ha	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND xã Võ Miếu
10	Du lịch sinh thái tại Khu bảo tồn thiên nhiên Thượng Tiến	Khu bảo tồn thiên nhiên Thượng Tiến		Theo quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt	Phát triển du lịch sinh thái trong Khu bảo tồn; Diện tích 4700 ha	2,000	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		
11	Du lịch sinh thái tại Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn - Ngổ Luông	Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn - Ngổ		Theo quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt	Phát triển du lịch sinh thái trong Khu bảo tồn; Diện tích 7800 ha	2,500	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		

TT	Danh mục dự án	Địa điểm đầu tư	Hiện trạng đất đai	Thông tin các quy hoạch đã phê duyệt	Mục tiêu; quy mô đầu tư; diện tích sử dụng đất dự kiến	Tổng vốn đầu tư dự kiến (Tỷ VNĐ)	Hình thức đầu tư dự kiến	Thông tin đặc thù từng dự án	Đơn vị đầu mối liên hệ cung cấp thông tin
		Luông,							
12	Du lịch sinh thái tại Khu bảo tồn thiên nhiên Hang Kia - Pà Cò	Khu bảo tồn thiên nhiên Hang Kia - Pà Cò		Theo quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt	Phát triển du lịch sinh thái trong Khu bảo tồn; Diện tích 2900 ha	1,000	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND xã Pà Cò
13	Các dự án du lịch sinh thái tại Khu bảo tồn thiên nhiên Phu Canh	Khu bảo tồn thiên nhiên Phu Canh, xã Cao Sơn	Theo quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt	Quyết định số 3139 /QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh Hòa Bình v/v phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững Khu BTTN Phu Canh giai đoạn 2021 - 2030	Phát triển du lịch sinh thái trong Khu bảo tồn thiên nhiên; Theo đề xuất của Nhà đầu tư và quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt	Theo đề xuất của Nhà đầu tư	DDI, BCC	Phát triển du lịch sinh thái trong Khu bảo tồn thiên nhiên	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm)
14	Các dự án du lịch sinh thái tại Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Đà	Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Đà, phường Hòa Bình	Theo quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt	Quyết định số 2760 /QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững của BQL rừng phòng hộ Sông Đà Hoà Bình giai đoạn 2021 - 2030	Phát triển du lịch sinh thái trong rừng phòng hộ; Theo đề xuất của Nhà đầu tư và quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt	Theo đề xuất của Nhà đầu tư	DDI, BCC	Phát triển du lịch sinh thái trong rừng phòng hộ	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm)
15	Cảng Trung Hà, tại xã Nguyệt Đức	xã Nguyệt Đức (xã Trung Hà cũ)	Đất bãi bồi sông Hồng	Phù hợp QHC xây dựng xã Trung Hà (cũ)	- Mục tiêu: Thúc đẩy sản xuất, tiếp cận thị trường tiêu thụ nhanh, tăng giá trị thương mại và sức cạnh tranh; phù hợp với định hướng phát triển giao thông - logistics của tỉnh, góp phần phát triển kinh tế	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND xã Nguyệt Đức

TT	Danh mục dự án	Địa điểm đầu tư	Hiện trạng đất đai	Thông tin các quy hoạch đã phê duyệt	Mục tiêu; quy mô đầu tư; diện tích sử dụng đất dự kiến	Tổng vốn đầu tư dự kiến (Tỷ VNĐ)	Hình thức đầu tư dự kiến	Thông tin đặc thù từng dự án	Đơn vị đầu mối liên hệ cung cấp thông tin
					- xã hội bền vững - Quy mô (khoảng): 11ha				
16	Khu du lịch sinh thái, trải nghiệm, khu dân cư nông thôn khu vực Núi Trống, Núi Nia (phía Đông KCN Khai Quang)	Xã Bình Xuyên	Đất nông nghiệp, lâm nghiệp, ...	QHC đô thị Vĩnh Phúc, QHPK A5	120	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND xã Bình Xuyên
17	Các dự án xây dựng khu thương mại dịch vụ, khu sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã	xã Phùng Nguyên	Đất trồng lúa, đất nông nghiệp khác, đất giao thông, thủy lợi nội đồng	Phù hợp với điều chỉnh QHSD đất huyện Lâm Thao giai đoạn 2021-2030 được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh tại QĐ số 2326/QĐ-UBND ngày 20/11/2024	- Mục tiêu: hình thành các khu kinh doanh dịch vụ, sản xuất tập trung đáp ứng nhu cầu phục vụ, tạo công ăn việc làm cho người dân trên địa bàn và các vùng phụ cận góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương. Quy mô (khoảng): 17,0ha	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND xã Phùng Nguyên

TT	Danh mục dự án	Địa điểm đầu tư	Hiện trạng đất đai	Thông tin các quy hoạch đã phê duyệt	Mục tiêu; quy mô đầu tư; diện tích sử dụng đất dự kiến	Tổng vốn đầu tư dự kiến (Tỷ VNĐ)	Hình thức đầu tư dự kiến	Thông tin đặc thù từng dự án	Đơn vị đầu mối liên hệ cung cấp thông tin
18	Khu du lịch, dịch vụ thể thao và nhà ở sinh thái Ao Giời - Suối Tiên tại xã Hiền Lương, tỉnh Phú Thọ	xã Hiền Lương, tỉnh Phú Thọ	Đất mặt nước, đất lâm nghiệp	Quyết định số 1489/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000	Khu dịch vụ du lịch kết hợp nghỉ dưỡng sinh thái và sân golf 18 hố tiêu chuẩn quốc tế; quy mô 196,45 ha	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND xã Hiền Lương
19	Đầu tư các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng tại xã Thung Nai	UBND xã Thung Nai	Đất hỗn hợp	Theo Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Hồ Hòa Bình đến năm 2035 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 439/QĐ-TTg ngày 25/3/2021; Quy hoạch tỉnh Hoà Bình (cũ) tại QĐ số 1648/QĐ- TTg ngày 20/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ	Đầu tư xây dựng dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân địa phương	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND xã Thung Nai
20	Dự án khu du lịch nghỉ dưỡng và TMDV hồ Hòa Bình	Tổ Thấu, phường Thái Bình (cũ), phường Thống Nhất	Đất rừng phòng hộ	Đang đề xuất điều chỉnh Quy hoạch tại Văn bản số 226/BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Thống Nhất, nằm trong Quy hoạch Khu du lịch Quốc gia Hồ Hòa Bình.	Mục tiêu: Xây dựng khu du lịch nghỉ dưỡng chất lượng cao bên cạnh Hồ Hòa Bình phù hợp với định hướng của Chính Phủ; Quy mô đầu tư: Theo đề xuất của Nhà đầu tư; Diện tích đất sử dụng: 120 ha	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND phường Thống Nhất

TT	Danh mục dự án	Địa điểm đầu tư	Hiện trạng đất đai	Thông tin các quy hoạch đã phê duyệt	Mục tiêu; quy mô đầu tư; diện tích sử dụng đất dự kiến	Tổng vốn đầu tư dự kiến (Tỷ VNĐ)	Hình thức đầu tư dự kiến	Thông tin đặc thù từng dự án	Đơn vị đầu mối liên hệ cung cấp thông tin
21	Dự án khu bến thuyền du lịch	Tổ Vôi, phường Thái Bình (cũ), phường Thống Nhất	Đất rừng phòng hộ	Đang đề xuất điều chỉnh Quy hoạch tại Văn bản số 226/BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Thống Nhất, nằm trong Quy hoạch Khu du lịch Quốc gia Hồ Hòa Bình.	Mục tiêu: Xây dựng bến thuyền đón , trả khách đến tham quan du lịch Hồ Hòa Bình; Quy mô đầu tư: Theo đề xuất của Nhà đầu tư; Diện tích đất sử dụng: 4 ha	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND phường Thống Nhất
22	Dự án khu du lịch nghỉ dưỡng phường Thống Nhất	Tổ 9, phường Thống Nhất, khu vực hồ Thống Nhất	Đất rừng sản xuất	Đang đề xuất điều chỉnh Quy hoạch tại Văn bản số 226/BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Thống Nhất	Mục tiêu: Xây dựng khu du lịch nghỉ dưỡng chất lượng cao phục vụ khách du lịch trong và ngoài nước đến tham quan, nghỉ dưỡng và trải nghiệm văn hóa bản sắc dân tộc; Quy mô đầu tư: Theo đề xuất của Nhà đầu tư; Diện tích đất sử dụng: 20 ha	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND phường Thống Nhất
23	Khu du lịch sinh thái Thảo Nguyên Xanh Miền Đồi	Xóm Thượng Riêng	KDL	Quyết định số 7402/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Miền Đồi, huyện Lạc Sơn đến năm 2030, tỷ lệ 1:500	Đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND xã Thượng Cốc

TT	Danh mục dự án	Địa điểm đầu tư	Hiện trạng đất đai	Thông tin các quy hoạch đã phê duyệt	Mục tiêu; quy mô đầu tư; diện tích sử dụng đất dự kiến	Tổng vốn đầu tư dự kiến (Tỷ VNĐ)	Hình thức đầu tư dự kiến	Thông tin đặc thù từng dự án	Đơn vị đầu mối liên hệ cung cấp thông tin
24	Khu Du lịch Ruộng Bạc Thang Miền Đồi	Xóm Dóm Bái, Thượng Riêng, Rẻnh	ĐNN, Đất ở	Đang điều chỉnh quy hoạch cục bộ	Đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND xã Thượng Cốc
25	Khu dịch vụ đô thị, văn hóa thể thao và sân golf Ao Châu, xã Hạ Hòa	Xã Hạ Hòa	10,68 ha ODT; 53,59 ha vườn; 52,49 ha CLN; 3,97 ha BHK; 4,83 ha LUC; 8,58 ha LUK; 11,81 ha NTS; 67,98 ha RSX; 0,14 NTD; 0,12 ha BCS; 100,85 ha TMD; 9,37 ha DGT; 0,69 DTL; 0,80 ha DSH; 2,37 SKC	Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu dịch vụ đô thị, văn hoá - thể thao và sân golf Ao Châu, thị trấn Hạ Hoà, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ	Nhằm cụ thể hóa các quy hoạch, khai thác tiềm năng du lịch địa phương. Tổng diện tích dự án: Quy mô diện tích dự án khoảng: 328,26ha. Quy mô dân số khoảng 7.320 người.	13,138	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		Phòng Kinh tế xã Hạ Hòa
26	Khu đô thị hai bên sông Lô (từ cầu Vĩnh Phú đến khu vực ngã 3 sông) + Xây dựng cầu Cao Phong trên tuyến đường Hai Bà Trưng kéo dài, để kết nối Trung tâm tỉnh với Nút IC.6 Cao tốc Hà Nội - Lào Cai	Phường Việt Trì, Xã Sơn Đông, xã Sông Lô	Đất nông nghiệp, lâm nghiệp, ...	QHT Vĩnh Phúc, QHC thành phố Việt Trì, QHXD vùng huyện Sông Lô	4500	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND Phường Việt Trì, UBND xã Sơn Đông, Sông Lô

TT	Danh mục dự án	Địa điểm đầu tư	Hiện trạng đất đai	Thông tin các quy hoạch đã phê duyệt	Mục tiêu; quy mô đầu tư; diện tích sử dụng đất dự kiến	Tổng vốn đầu tư dự kiến (Tỷ VNĐ)	Hình thức đầu tư dự kiến	Thông tin đặc thù từng dự án	Đơn vị đầu mối liên hệ cung cấp thông tin
27	Khu đô thị nghỉ dưỡng và du lịch văn hoá, sinh thái xã Hiền Lương	Khu 14 (xã Hiền Lương cũ)	196,45; Trong đó đất LUC: 16,73 ha; đất RSX: 146,73 ha; đất ONT 1,26 ha; còn lại đất khác...	Quyết định 2328/QĐ-UBND ngày 4/9/2020 phê duyệt QHCT tỷ lệ 1/2000; Quyết định 1489/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 về việc quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000	Khai thác tiềm năng du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, tổ chức không gian gắn kết hài hòa với cảnh quan tự nhiên của khu vực, đảm bảo phát triển bền vững, từng bước xây dựng các sản phẩm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch trải nghiệm mang đậm bản sắc văn hóa địa phương, kết hợp các dịch vụ du lịch, thể thao vui chơi giải trí, văn hóa hiện đại đẳng cấp góp phần phát triển du lịch tại huyện Hạ Hòa nói riêng và tỉnh Phú Thọ nói chung. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, tạo sinh kế cho cộng đồng dân cư bản địa và phụ cận. Nhằm đáp ứng các nhu cầu của người dân về nhà ở sinh thái, công trình thương mại dịch vụ, du lịch nghỉ dưỡng, cây xanh cảnh quan... của khu vực. Hình thành một khu du lịch, dịch vụ thể thao, nhà ở sinh thái và nhà ở nông thôn đồng bộ về kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội theo hướng bền vững, bảo vệ môi trường, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Phú Thọ	1,775 tỷ đồng Trong đó: Vốn ĐT hạ tầng 1,070; Vốn ĐT khác khoảng 705 tỷ đồng	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND xã Hiền Lương

TT	Danh mục dự án	Địa điểm đầu tư	Hiện trạng đất đai	Thông tin các quy hoạch đã phê duyệt	Mục tiêu; quy mô đầu tư; diện tích sử dụng đất dự kiến	Tổng vốn đầu tư dự kiến (Tỷ VNĐ)	Hình thức đầu tư dự kiến	Thông tin đặc thù từng dự án	Đơn vị đầu mối liên hệ cung cấp thông tin
28	Khu dân cư nông thôn và Hồ sinh thái xã Sơn Vi	xã Phùng Nguyên	Đất nông nghiệp, đất giao thông, thủy lợi nội đồng	Phù hợp với điều chỉnh QHSD đất huyện Lâm Thao giai đoạn 2021-2030 được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh tại QĐ số 2326/QĐ-UBND ngày 20/11/2024	- Mục tiêu: Khai thác tối đa lợi thế về vị trí địa lý, đặc điểm địa hình tự nhiên và không gian của khu vực, xây dựng diện mạo đặc trưng cho khu vực nông thôn, tối ưu hóa không gian công cộng và môi trường sống cho người dân góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương. Quy mô (khoảng): 19,5ha	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND xã Phùng Nguyên
29	Khu dân cư nông thôn mới kết hợp sinh thái nghỉ dưỡng và sân golf Hàm Kỳ tại xã Hiền Lương, tỉnh Phú Thọ	xã Hiền Lương, tỉnh Phú Thọ	Đất mặt nước, đất lâm nghiệp	Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 17/03/2025 phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000	Khu dịch vụ du lịch kết hợp nghỉ dưỡng sinh thái, khu nhà ở nông thôn gắn với cảnh quan tự nhiên và sân golf 18 hố tiêu chuẩn quốc tế; quy mô 299,97 ha	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND xã Hiền Lương
30	Khu đô thị nghỉ dưỡng và du lịch văn hóa, sinh thái tại xã Hiền Lương, tỉnh Phú Thọ	xã Hiền Lương, tỉnh Phú Thọ	Đất mặt nước, đất lâm nghiệp	Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000	Khu dịch vụ du lịch văn hóa kết hợp nghỉ dưỡng sinh thái; quy mô 361,5ha	1,775	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND xã Hiền Lương

TT	Danh mục dự án	Địa điểm đầu tư	Hiện trạng đất đai	Thông tin các quy hoạch đã phê duyệt	Mục tiêu; quy mô đầu tư; diện tích sử dụng đất dự kiến	Tổng vốn đầu tư dự kiến (Tỷ VNĐ)	Hình thức đầu tư dự kiến	Thông tin đặc thù từng dự án	Đơn vị đầu mối liên hệ cung cấp thông tin
31	Dự án khu đô thị hỗn hợp và sân golf Đồng Nhập	Xã Tam Dương Bắc	Đất hỗn hợp	- Quy hoạch tỉnh Phú Thọ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050;- Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Phát triển Du lịch, Dịch vụ khu vực xung quanh hồ Đồng Nhập tại xã Tam Quan, xã Đại Đình và xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo được UBND tỉnh Vĩnh Phúc phê duyệt tại Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	- Quy mô sử dụng đất khoảng 298ha;- Mục tiêu dự án: Hình thành đô thị có công năng phục vụ hỗn hợp bao gồm nhà ở, dịch vụ du lịch, nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái, du lịch thể thao, sân golf 36 hố với đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội. Khai thác tiềm năng, lợi thế về cảnh quan, sinh thái khu vực hồ Đồng Nhập, huyện Tam Đảo; tạo dựng không gian cảnh quan, kiến trúc sinh thái hấp dẫn; là động lực thu hút đầu tư các dự án phát triển du lịch, đô thị du lịch, thể thao, sân golf kết hợp nghỉ dưỡng sinh thái gắn với bảo tồn điều kiện tự nhiên, văn hóa lịch sử của khu vực	30,000	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND xã Tam Dương Bắc
32	Dự án sân Golf kết hợp du lịch nghỉ dưỡng cao cấp	Tổ 9, phường Thống Nhất, khu vực hồ Đồng Chứa	Đất rừng sản xuất	Đang đề xuất điều chỉnh Quy hoạch tại Văn bản số 226/BC-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Thống Nhất	Mục tiêu: Xây dựng khu du lịch nghỉ dưỡng chất lượng cao, kết hợp sân Golf tạo không gian giao lưu, kết nối cho doanh nhân, người chơi thể thao ; Quy mô đầu tư: Theo đề xuất của Nhà đầu tư; Diện tích đất sử dụng: 140 ha	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND phường Thống Nhất

TT	Danh mục dự án	Địa điểm đầu tư	Hiện trạng đất đai	Thông tin các quy hoạch đã phê duyệt	Mục tiêu; quy mô đầu tư; diện tích sử dụng đất dự kiến	Tổng vốn đầu tư dự kiến (Tỷ VNĐ)	Hình thức đầu tư dự kiến	Thông tin đặc thù từng dự án	Đơn vị đầu mối liên hệ cung cấp thông tin
33	Dự án trồng cây lâm nghiệp, cây ăn quả, cây dược liệu và du lịch sinh thái	Xã Nật Sơn		Theo quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt	Đầu tư dự án trồng các loại cây lâm nghiệp, cây ăn quả, cây dược liệu kết hợp với du lịch sinh thái tạo việc làm ổn định và tăng thu nhập cho người dân địa phương; Diện tích 233,3 ha	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND xã Nật Sơn
34	Nuôi và chế biến cá nuôi lồng trên vùng Hồ Hòa Bình.	Các xã: Mai Châu, Đà Bắc, Tân Lạc, phường Hòa Bình		Theo quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt	Nuôi các loại cá nước ngọt trên Hồ Hòa Bình cung cấp cho thị trường trong nước và xuất khẩu.	Do nhà đầu tư đề xuất	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND các xã: Mai Châu, Đà Bắc, Tân Lạc, UBND phường Hòa Bình
35	Dự án trồng thâm canh và chế biến sản phẩm chè xanh chất lượng cao	Xã Võ Miếu	Đất nông nghiệp	Đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Võ Miếu giai đoạn 2021-2030 tỷ lệ 1/5000 được UBND huyện Thanh Sơn phê duyệt tại QĐ số 1861/QĐ-UBND ngày 21/6/2023	Mục tiêu: Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm chè xanh. Quy mô đầu tư: Theo đề xuất của Nhà đầu tư; Diện tích đất sử dụng: 03ha	Do nhà đầu tư đề xuất	DDI		UBND Xã Võ Miếu
36	Bảo tồn không gian văn hoá Mường gắn với phát triển du lịch, dịch vụ	Các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh		Theo quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt	Bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hoá của người Mường gắn với phát triển du lịch, dịch vụ		Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		

TT	Danh mục dự án	Địa điểm đầu tư	Hiện trạng đất đai	Thông tin các quy hoạch đã phê duyệt	Mục tiêu; quy mô đầu tư; diện tích sử dụng đất dự kiến	Tổng vốn đầu tư dự kiến (Tỷ VNĐ)	Hình thức đầu tư dự kiến	Thông tin đặc thù từng dự án	Đơn vị đầu mối liên hệ cung cấp thông tin
37	Dự án đầu tư Du lịch sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp nuôi trồng thủy sản tập chung Hồ Đàm Khánh	Xã Lạc Thủy		Theo quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt	Dự án du lịch nghỉ dưỡng cao cấp và trồng các loại cây nông nghiệp có giá trị kinh tế cao, đồng thời tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân địa phương; Diện tích 50ha	50	Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định		UBND xã Lạc Thủy

Ghi chú: Ngoài các dự án theo Quyết định trên, căn cứ tình hình thực tế, tỉnh thu hút các dự án đầu tư phục vụ phát triển du lịch tại các không gian phát triển du lịch theo Quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt và triển khai thực hiện các Nghị quyết số 28 -NQ/TU ngày 07/5/2026 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Về phát triển văn hóa, con người tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 05/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026-2030, các nghị quyết, đề án của các ngành có liên quan.

Phụ lục VI
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN KÊU GỌI ĐẦU TƯ CƠ SỞ VẬT CHẤT KỸ THUẬT DU LỊCH
TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIAI ĐOẠN 2026 – 2030

(Kèm theo Đề án được phê duyệt tại Quyết định số: 2299/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của UBND tỉnh Phú Thọ)

TT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí thực hiện giai đoạn 2026 – 2030 (Tỷ đồng)
	TỔNG KINH PHÍ			23.748,3
1	Đầu tư một số hạng mục tại khu du lịch quốc gia Đền Hùng: Đầu tư cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật, sản phẩm du lịch, thực hiện chuyển đổi số, các hoạt động xúc tiến quảng bá....	Khu DTLS Đền Hùng	2026-2030	985,0
2	Phát triển hạ tầng Du lịch tỉnh Phú Thọ (Khu vực Hòa Bình) đầu tư xây dựng cầu 5 đường ven hồ và nâng cấp cải tạo cảng Thung Nai trên Khu du lịch hồ Hòa Bình	Ban quản lý dự án tỉnh Phú Thọ - Khu vực Hòa Bình	2026-2031	3.752,6
3	Xây dựng hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật tại khu du lịch Hồ Hòa Bình (bãi đỗ xe; điểm trưng bày và giới thiệu sản phẩm OCOP, nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn phục vụ khách, hệ thống biển quảng bá, biển nội quy...)	Sở VH TTDL; UBND xã Đà Bắc, Tiên Phong, Cao Sơn, Mường Hoa, Tân Mai	2026-2030	45,0
4	Đầu tư hạ tầng giao thông, hạ tầng du lịch tại khu du lịch Tam Đảo (Bãi đỗ và trung chuyển khách, cải tạo đường dạo trong rừng, cải tạo đường vào khu du lịch hồ Làng Hà, Bàn Long; xây dựng chợ ẩm thực, trung tâm dịch vụ....)	UBND xã Tam Đảo; các nhà đầu tư	2026 - 2030	251,0
5	Xây dựng hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch tại khu du lịch Tam Đảo - Tây Thiên (nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn phục vụ khách du lịch; các điểm check-in chụp ảnh; biển bảng quảng bá, chỉ dẫn, nội quy tham quan...)	Sở VH TTDL; UBND xã Tam Đảo, các nhà đầu tư	2026 - 2030	44,0
6	Đầu tư xây dựng mô hình trải nghiệm du lịch cộng đồng (mô hình homestay tại thôn 2, hồ Làng Hà, hồ Bàn Long...)	UBND xã Tam Đảo; các nhà đầu tư	2026 - 2030	1.200,0
7	Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch tại khu du lịch vườn quốc gia Xuân Sơn	Sở VH TTDL; UBND xã Xuân Đài	2026 - 2030	15,0
8	Đầu tư nâng cấp hạ tầng giao thông nội bộ khu du lịch vườn quốc gia Xuân Sơn (khu Dù, khu Cỏi, khu Lạng...)	UBND xã Xuân Đài	2026 - 2030	8,0

TT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí thực hiện giai đoạn 2026 – 2030 (Tỷ đồng)
9	Đầu tư hạ tầng du lịch, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch tại khu sinh thái Hồ Đại Lải	Sở VH TTDL; UBND phường Xuân Hòa	2026 - 2030	80,0
10	Thu hút dự án đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật dọc hai bên bờ sông Lô: Xây dựng hạ tầng cảnh quan; các điểm tham quan trải nghiệm, công viên chuyên đề, công viên cây xanh..	UBND các phường Việt Trì, Thanh Miếu, Vân Phú, xã Phù Ninh, Bình Phú, Sơn Đông, Sông Lô, Tiên Lữ, Vĩnh Thành; các nhà đầu tư	2026 - 2030	75,0
11	Đầu tư hạ tầng, cảnh quan khu vực điểm du lịch văn hóa cộng đồng Bạch Hạc	Sở VH TTDL, UBND phường Thanh Miếu, xã Sông Lô; các nhà đầu tư	2026 - 2030	30,0
12	Đầu tư cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật du lịch tại thành phố việt trì: Khu phố đi bộ, khu ẩm thực, khu chợ đêm, hoạt động vui chơi giải trí...	Sở VH TTDL, UBND phường Việt Trì, Thanh Miếu, Vân Phú, Nông Trang	2026 - 2030	7,5
13	Cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông kết nối nội khu du lịch nước khoáng nóng Thanh Thủy	UBND xã Thanh Thủy	2026-2030	110,0
14	Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch tại khu du lịch (khu chợ đêm, khu trưng bày giới thiệu sản phẩm OCOP, nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn phục vụ khách du lịch, hệ thống biển quảng cáo tầm lớn...)	Sở VH TTDL; UBND xã Thanh Thủy	2026-2030	15,0
15	Khu dịch vụ đô thị, văn hóa thể thao và sân golf Ao Châu, thị trấn Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa	UBND xã Hạ Hòa	2026-2030	13.138,0
16	Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch tại khu du lịch (khu trải nghiệm, các điểm check-in, nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn phục vụ khách du lịch, hệ thống biển quảng cáo tầm lớn...)	Sở VH TTDL; UBND xã Hạ Hòa	2026-2030	15,0
17	Cải tạo hệ thống đường kết nối các khu điểm du lịch trên địa bàn xã Mai Châu	UBND xã Mai Châu	2026-2030	270,0
18	Nâng cấp hạ tầng đường du lịch tại xóm Lác, xóm Cùm	UBND xã Mai Hạ	2026-2030	70,0
19	Dự án các khu du lịch sinh thái, khu nông nghiệp kết hợp du lịch tại Pà Cò	Khu bảo tồn thiên nhiên Hang Kia - Pà Cò; UBND xã Pà Cò	2026-2030	1.450,0

TT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí thực hiện giai đoạn 2026 – 2030 (Tỷ đồng)
20	Xây dựng hạ tầng giao thông kết nối du lịch tại xã Vân Sơn	UBND xã Vân Sơn	2026-2030	62,0
21	Xây dựng mô hình làng du lịch cộng đồng kiểu mẫu người Thái, người Mông tại xã Bao La và Pà Cò	UBND xã Bao La, Pà Cò	2026-2030	60,0
22	Xây dựng hệ thống nhà vệ sinh công cộng đạt tiêu chuẩn tại các điểm du lịch; Hệ thống bảng thông tin, biển báo, bảng chỉ dẫn; Dự án chợ phiên và chợ đêm vùng cao	UBND xã Vân Sơn	2026-2030	22,0
23	Xây dựng Khu du lịch suối khoáng Mường Động; làng du lịch văn hóa Mường Thung Rêch	UBND xã Mường Động	2026-2030	90,0
24	Dự án cải tạo hệ thống đường giao thông kết nối du lịch; cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch tại xã Thanh Sơn	Sở VHTTDL; UBND xã Thanh Sơn	2026-2030	1.249,2
25	Đầu tư nâng cấp hệ thống giao thông kết nối các điểm du lịch tiềm năng của xã (Dự án Quần thể khu đô thị sinh thái, vui chơi giải trí cao cấp và hệ thống cáp treo Cuối Hạ,...)	UBND xã Dũng Tiến	2026-2030	15,0
26	Các dự án xây dựng, nâng cấp tuyến kết nối các điểm du lịch trên địa bàn xã Long Cốc	Sở VHTT&DL; Sở Xây dựng; UBND xã Long Cốc	2026-2030	20,0
27	Các dự án xây dựng, nâng cấp tuyến kết nối các điểm du lịch trên địa bàn xã Sơn Đông	Sở VHTT&DL; Sở Xây dựng; UBND xã Sơn Đông	2026-2030	19,0
28	Nâng cấp hạ tầng du lịch cộng đồng bản Bích Trụ	UBND phường Tân Hòa	2026-2030	10,0
29	Dự án đầu tư hạ tầng khu du lịch sinh thái Hồ Ngòi Giành, xã Trung Sơn, tỉnh Phú Thọ	UBND xã Trung Sơn	2026-2030	20,0
30	Dự án nâng cấp, mở rộng đường vào các khu, điểm du lịch.	UBND xã Thượng Cốc	2026-2030	30,0
31	Đầu tư cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật du lịch tại 02 điểm di tích Quốc gia đặc biệt Mái đá Làng Vành, du lịch lòng hồ Cánh Tạng	UBND xã Yên Phú	2026-2030	400,0
32	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường giao thông vào khu vực hồ Trầm Sắt – Đỗ Sơn (đường bê tông 3,5km, rộng 6m, có hệ thống rãnh thoát nước)	UBND xã Liên Minh	2026-2030	15,0

TT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí thực hiện giai đoạn 2026 – 2030 (Tỷ đồng)
33	Dự án nâng cấp tuyến đường kết nối Thác Bay - hồ Bò Lạc - Thiền viện Trúc Lâm Tuệ Đức - Tháp Bình Sơn; xây dựng bãi đỗ xe, khu dịch vụ, nhà vệ sinh công cộng; hoàn thiện hệ thống điện, nước, viễn thông, chiếu sáng, biển chỉ dẫn	UBND xã Tam Sơn	2026-2030	50,0
34	Nâng cấp đường giao thông kết nối bản du lịch cộng đồng, bến thuyền Đền Thác Bờ, Đảo Dừa	UBND xã Tiên Phong	2026-2030	40,0
35	Cải tạo bến thuyền (Đức Phong, Đoàn Kết, Đảo Dừa)	UBND xã Tiên Phong	2026-2030	20,0
36	Dự án: Xây dựng hợp tác xã du lịch cộng đồng xã Thượng Cốc, xóm Dóm Bái; làng du lịch tại Miền đội và Xóm Ráy.	UBND xã Thượng Cốc	2026 - 2030	20,0
37	Dự án: Xây dựng Hợp tác xã du lịch cộng đồng xã Yên Phú; làng du lịch cộng đồng tại Xóm Vành, du lịch sinh thái hồ Cánh Tạng tại xã Yên Phú	UBND xã Yên Phú	2026-2030	30,0
38	Công trình phụ trợ: biển chỉ dẫn, điểm dừng chân, nhà vệ sinh công cộng tại một bến thuyền xã Tiên Phong	UBND xã Tiên Phong	2026-2030	15,0

Phụ lục VII

PHƯƠNG ÁN KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN DU LỊCH TRỌNG ĐIỂM TỈNH PHÚ THỌ GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Kèm theo Đề án được phê duyệt tại Quyết định số: 2299/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của UBND tỉnh Phú Thọ)

TT	Khu vực/TT	Định hướng chính	Địa điểm/địa bàn
I. CÁC KHU DU LỊCH QUỐC GIA			
1	KDLQG Đền Hùng	Phát triển du lịch văn hóa – tín ngưỡng, về nguồn, du lịch MICE và đô thị thông minh. Tập trung vào chuỗi tour “Về miền Đất Tổ”, thực cảnh, các festival văn hóa quốc gia.	Khu di tích lịch sử Đền Hùng; các phường/xã: Việt Trì, Thanh Miếu, Nông Trang, Vân Phú, Hy Cương.
2	KDLQG Tam Đảo	Phát triển nghỉ dưỡng núi cao, thể thao mạo hiểm, tín ngưỡng Tây Thiên, thiền - yoga, du lịch MICE và thể thao gôn cao cấp. Xây dựng hệ thống dịch vụ thông minh, du lịch chất lượng cao.	Các xã, phường: Tam Đảo, Đại Đình, Tam Dương Bắc, Đạo Trù.
3	KDLQG Hồ Hòa Bình	Tập trung du lịch sinh thái mặt nước, nghỉ dưỡng ven hồ, thể thao nước, đường thủy, cộng đồng và thể thao gôn, không gian văn hoá dân tộc, thực cảnh.	Các phường, xã ven hồ: Hòa Bình, Thống Nhất, Tân Hòa, Đà Bắc, Cao Sơn, Đức Nhân, Quý Đức, Tân Pheo, Tiên Phong, Thung Nai, Tân Mai, Mường Hoa, Lương Sơn, Liên Sơn.
4	KDLQG Hồ Đại Lải	Phát triển du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, vui chơi giải trí, thể thao nước và bất động sản nghỉ dưỡng.	Địa bàn phường Xuân Hòa và vùng phụ cận hồ Đại Lải.
5	KDLQG Vườn Quốc gia Xuân Sơn - Long Cốc	Định hướng du lịch sinh thái rừng, mạo hiểm, nghỉ dưỡng núi và văn hóa cộng đồng. Xây dựng Long Cốc thành “Công viên di sản văn hóa chè”.	Các xã: Xuân Đài, Lai Đồng, Minh Đài, Long Cốc.

II. CÁC TRUNG TÂM DU LỊCH TRỌNG ĐIỂM

1	Trung tâm Đô thị du lịch Vĩnh Yên	Phát triển du lịch đô thị, MICE, thể thao (đặc biệt là thể thao gôn), mua sắm và sự kiện tầm quốc tế. Xây dựng trung tâm tổ chức sự kiện văn hóa – thể thao quốc gia.	Các phường, xã: Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc, Phúc Yên, Bình Nguyên, Yên Lạc, Xuân Lãng, Nguyệt Đức, Vĩnh Tường, Vĩnh Phú.
2	Trung tâm du lịch Thanh Thủy	Tập trung du lịch suối khoáng nóng - chăm sóc sức khỏe (Wellness), nghỉ dưỡng gia đình, gôn và ẩm thực làng nghề.	Các xã: Thanh Thủy, Đào Xá, Tu Vũ, Thanh Sơn, Vạn Xuân, Thọ Văn, Yên Sơn.
3	Trung tâm du lịch Hạ Hòa	Phát triển du lịch sinh thái hồ – đầm, du lịch văn hóa tín ngưỡng, thể thao gôn và giáo dục lịch sử.	Các xã: Hạ Hòa, Hiền Lương, Đan Thượng.
4	Trung tâm du lịch ven sông Lô	Định hướng du lịch sinh thái ven sông - hồ, thể thao gôn, giáo dục di sản và nông nghiệp trải nghiệm. Gắn kết với lễ hội và làng nghề đá.	Các xã: Lập Thạch, Sông Lô, Sơn Đông, Tam Sơn.
5	Trung tâm du lịch Mai Châu - Mai Hạ - Vân Sơn	Phát triển văn hóa cộng đồng, nghỉ dưỡng sinh thái, thể thao, nông nghiệp và thể thao gôn. Không gian bảo tồn văn hóa Thái - Mường - Mông.	Các xã: Mai Châu, Mai Hạ, Bao La, Pà Cò, Tân Mai - Mường Bi, Vân Sơn, Ngọc Sơn.
6	Trung tâm du lịch Kim Bôi	Phát triển nghỉ dưỡng khoáng nóng, sinh thái núi đồi, hang động, văn hóa tín ngưỡng và nông nghiệp trải nghiệm, Trung tâm nghỉ dưỡng khoáng nóng” của hành lang phía Nam.	Các xã: Kim Bôi, Mường Động, Dũng Tiến, Hợp Kim, Mường Vang, Thượng Cốc, Nật Sơn, An Nghĩa, Yên Thủy, Lạc Lương, Yên Trị.